

MỌI SỐ 0510

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 27

TỜ BÁO CỦA

1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM

NGUYỄN KHẮC TRẦN



2. — NGÀY NAY TRAO PHÚNG

CHỦ NHẬT 27 SEPT. 1936

MỌI NGƯỜI

3. — NGÀY NAY
TIỀU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



蕭子雲

NGÀY XƯA
của Họa-sĩ Tô Ngọc-VÂN

bản sao
bản sao
Tâm Bình bút

LÝ LUẬN
VĂN HỌC
Số C563

SẮP MỞ NAY MAI

HIỆU THUỐC TÂY
PHỐ HÀNG ĐÀO

Pharmacie LUYEN

NGUYỄN - ĐÌNH - LUYỆN
■ DƯỢC SƯ HẠNG NHẤT ■

Số nhà 87-89, Phố Hàng Đào — HANOI

Kiểu nhà của nhà Kiến-trúc NGUYỄN - GIA - ĐỨC

NHỮNG CỬA HÀNG
IDEO
LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRÀNG
BÁN HÀ GIÁ MỌI THÚ
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ
RA VÀO TỰ DO

VIÊN - ĐÔNG ÂN - ĐƯỜNG

BÁN SÁCH VỎ GIẤY BÚT
HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

Le Cognac Hennessy
est le meilleur

COMME APÉRITIF
— prenez un —
HENNESSY SODA

COMME DIGESTIF
— prenez un —
HENNESSY

Agents : RONDON & C°
18, BOULEVARD ĐÔNG - KHÁNH — HANOI

1° TRÔNG



VÀ TÌM

10 ĐIỀU TÂM NIỆM CỦA BẠN TRẺ

TIN...

Một sự hiền nhiên : muốn sống một đời mới trong thế giới hiện thời, ta cần tin ở sự tiến-bộ.

Ta cần phải tin rằng ngày nay tốt đẹp hơn ngày xưa, và ngày mai sẽ tốt đẹp hơn ngày nay.

Ta cần phải tin rằng hết thảy đáng cấp trong xã-hội không khác nhau về lương tri, về tinh linh, chỉ khác nhau về học thức. Từ người phu xe cho chí ông tiến-sĩ, ai ai cũng vậy, đều có thể thay đổi một ngày một hôm.

Bã có lòng tin như vậy, bốn phần ta thấy rõ rệt lắm.

Ta cần phải dem hết nghỉ-lực, tái tri ra hành-dộng để cho người cõi hồn ra vân minh, cho người ngu muội hóa ra sáng suốt, cho người sáng suốt hóa ra sáng suốt hơn.

Ta cần phải khuyên khích, giúp đỡ những người có can-dâm dem những điều mới, lật ra thực-hành, mặc dầu những điều mới, lật hiện giờ chưa có kết quả tốt tươi.

Ta cần phải tưởi bỏ những thuyết trái với lòng tin sự tiến-bộ, nhất là thuyết tin ở số mệnh, những thuyết chỉ đưa ta đến chỗ chết.

Không bao giờ ta nên dừng lại. Lùi nào cũng như lúc nào, ta phải yên tri rằng ta còn có thể hơn được nữa.

Với lòng tin ấy, dân tộc ta sẽ di vào quãng đời vân minh, như giòng sông Hồng-Hà chảy ra biển khơi, mạnh mẽ, đường hoàng, không lúc nào ngơi.

Hoàng-Đạo

ĐIỀU TÂM NIỆM THỨ BA

SỐNG THEO MỘT LÝ TƯỞNG

Dởi các cụ đồ nho ngày xưa
ém đềm lím. Họ không bẩn
khoắn, không hoài nghi.
Mục đích của đời người hiện ra
trước mắt họ là một cách rõ rệt, hiền
nhiên. Cả một kỷ vắng lặng nè để
lèn tâm tri họ, khuôn họ vào một
qui cù nhất định, không bao giờ
biến cải. Nghiêu, Thuấn, rồi dirc
Khổng, từ bao nhiêu thế kỷ, đã
minh bạch về cho họ một con đường
phải theo : tu thân để tè gia, tè gia
rồi tri quốc, tri quốc rồi bình thiên
hà. Các cụ nho ta ngày xưa, hết đời
này sang đời khác, cứ bình tĩnh lẩn

theo con đường ấy, như con ngựa
thẳng cương cứ thẳng lối mà đi
không lèch sang phía khác. Vâng lại,
có muốn lèch cũng không được. Tư
trưởng thay đổi chia-thành hình
trong óc họ đã bị những sirs mạnh
vô hạn của quá khứ phá tan đi. Họ
chỉ còn có một lối : là nhầm mắt
theo cõi nhân, theo tư lý tưởng cho
chi hành động.

Cõi đời em đêm ấy, bỗng dung
ngừng lại. Tiếng súng thần công của
người phương tây đã phả đòn tacle
lùi dài kiển cổ của nhà nho và reo
vào lòng các dân tộc đồng phương
không còn cái nghĩa thiêng liêng

mỗi hoài nghi đầy hy vọng.

Bắt đầu từ đây, tư tưởng ta không
bi quá khứ áp chế nữa, được tự do
phát triển và này nở ra. Nhưng
chính sự giải phóng tư tưởng ấy đã
đem lại cho ta bao nỗi bần khoán.

Nên vào giữa hai giòng văn hóa
trái ngược nhau, thanh niên ta bắt
rồi đi tìm nghĩa sự sống. Họ không
còn phải là những người nõi chí
được ông cha họ nữa. Cái học cũ
đã để lại chỗ cho cái học mới. Từ
thứ, Ngũ kinh, những nền tảng của
văn hóa đồng phương đối với họ
không còn cái nghĩa thiêng liêng

nur xưa.

Bã dành rằng vẫn có người của
phái cũ đứng ra hô hào giữ lại
đạo cũa thành hiền, nhưng cơ đồ
không còn phương cứu vân được
nữa. Khoa học đã dạy cho ta biết
suy xét, không nhầm mắt phục tòng
như trước. Cõi ngựa đã thảo yến,
thảo cương, người mắt nom ra từ
phía, thấy rộng rãi, man mác, mèm
mông, đường lối chi chít.

Mỗi đầu, trước cái tình thế ấy,
thanh niên ngơ ngác, lưỡng lự
không biết hành động ra sao. Họ mất
giáo hóa xưa, nhưng chưa hấp thu

giáo hóa mời cho đến nơi đến chốn. Họ hóa ra phát phơ như chiếc lá thu, theo gió mà bay, không có thể tự chủ được.

Là vì họ chưa quen dùng sự tự do. Từ trước họ rỗi loạn; họ không biết lấy chủ nghĩa gì làm phương châm cho đời họ. Giáo dục ở nhà trường dường họ dĩ貌 non, giáo dục trong gia đình kêu hộ về một nை, bao nhiêu nỗi bần khoán, đau khổ đều vì sự tương phản ấy mà ra cǎ.

May thay! sự đau khổ về tinh thần kia lại chính là nguồn gốc một trật tự mới.

Có một số thanh niên — tôi muốn nói là số ít — không có can đảm chịu đựng được lòng bần khoán nó, đưa nhau đến một đời vật chất. Sống, đối với họ, chỉ để mà chơi. Bởi, đối với họ, chỉ là một cuộc hoan lạc. Họ không có chủ nghĩa, mục đích gì hết. Họ không biết. Họ không biết rằng sự khoái lạc của già quan chỉ là sự lén lút, sự ghen tỵ, sự chán nản, sự tu sát. Loài người không qua đê tiến sống một đời vật chất của con vật.

Một số thanh niên khác, mà số này là phần đông, đã có hồi bần khoán

về nghĩa lý đời người, đã có lúc đau đớn tâm hồn về những điều trông thấy. Nhưng họ không đủ can đảm để tìm tới ch, đến kỳ cùng. Công cuộc đến nứa chúng, họ bỏ giờ. Họ có chí hướng mới, nhưng trước những sức phản động còn ăn sâu trong gia đình, ngoài xã hội, họ không đủ dũng để chống ngã. Vì nên, dần dà, với thời gian, lòng họ hóa ra người lành, theo hoàn cảnh mà sống một đời vui vẻ.

Thanh niên ta không thể sống mãi như vậy được. Ta muốn đời ta có nghĩa lý, muốn cho dân ta một ngày mới, một ngày mới hơn, ta phải

tìm một lý tưởng mà theo.

Đời ta có giá trị, ta phải nhớ rằng vi ta có lý tưởng.

Người ta, như tôi đã nói, nếu chỉ sống như một con vật, thật là không đáng sống. Lý tưởng, vi đưa vào những năng lực, những tinh chất cao quý của loài người, sẽ đưa ta đến một đời có giá trị.

Lý tưởng vi hợp với những chi hướng sâu xa trong lòng người, sẽ đưa ta đến một đời đầy hạnh phúc.

Vậy, muốn cho đời ta có nghĩa, ta phải sống theo một lý tưởng,

Hoàng-Đạo

TÙNG TUAN LE MỘT

VỀ VIỆC YÊU CẦU

Xin tự do ngôn luận

Chiều thứ 16 Septembre 1930, đại biểu các báo miền Bắc đã hội họp ở khách sạn Lạc Xuân. Sau khi bàn bạc, toàn hội đã quyết định những điều dưới đây:

1) Yêu cầu các báo chí viết bằng văn xuôi hay văn Pháp ở khắp cõi Đông-dương được hoàn toàn tự do như báo bên Pháp, bài bô cáo luật trái với luật về báo chí năm 1881, nhất là điều 91 trong luật hình sửa đổi lại và xin hoàn toàn cho theo luật năm 1881.

Nghňa là hội đồng bằng lòng xin cùng một điều như báo giới trong Nam để lời thỉnh cầu của mình có trọng lực.

2) Định moi phương pháp hành-dòng để Phái bộ điều tra và du luận trong nước chủ ý đến điều thiêng của mình: đợi khi nào Phái bộ tới noi, các báo chí sẽ đồng thành đồng những bài về tự do báo chí, hay một loạt đăng luôn trong mấy hôm cùng một bài cõi-dòng do Ủy-ban của báo chí soạn ra.

3) Cứ ra một ủy-ban bảy người để làm việc. Ủy-ban báo giới gồm có các ông Nguyễn-vân-Luận Trang Bác-Tán Văn, Ngô-vân-Phú Đóng Pháp, Bùi-xuân-Học Việt Báo, Trần-khanh-Giur Ngay Ngay, Vũ-dinh-Di Effort, Vũ-ngọc-Liên Tribune Républicaine, Vũ-Liên Le Travail.

Ủy ban đã cử hai đại biểu: ông Nguyễn-vân-Luận và ông Vũ-dinh-Di.

Hội - đồng Ủy - ban hành động miền Bắc

Tối hôm thứ ba 22 septembre vừa qua, Hội - đồng Ủy ban hành động đã họp ở phòng Thư-ký-vi-n

bản-biểu số 172 hàng Bông. Cõi đại-biểu các giới như sau này đến dự hội-dồng:

Báo giới: Nguyễn-vân-Luận, Vũ-dinh-Di;

Viết Dân-biểu: Phạm-huy-Lục, Phạm-hữu-Ninh;

Hội-dồng Thành-phố: Lê-Tháng, Chính-trị-pham: Nguyễn-ngoè

Sơn, Đỗ-hồng-Cử, Nguyễn-duc-Kinh;

Liên-hiệp-Ái-hữu: Nguyễn-vân

Hiếu, Nguyễn-vân-Khoa;

Phụ-nữ: các cô Đào-thi-Phung,

Đoàn-tâm-Đan, Lý-Liên;

Lao-dong: Bình-Sơn, Nguyễn-hữu

Ninh, Nguyễn-vân-Sỹ.

Vì phụ-nữ chưa có đại-biểu nên trong các ban phải để chồng là

Bà X.

Thư-nhà-in: Nguyễn-kim-Linh,

Nguyễn-đinh-Tử;

Tiến-công-nghệ: Phạm-Tá, Vũ-thể

Nhai;

Nông-công-thương: Phan-tát-Tao,

Sơn-xuân-Hoan;

Quan-ai-hữu: Nguyễn-đinh-

Quý, Phạm-vân-Dai;

Hội-dồng đã cử các ban làm việc

này dưới đây:

Ban-chủ-chương: các ông Nguyễn-

đình-Qúy, Bình-Sơn, Ng.-hữu-Tiệp,

Sơn-xuân-Hoan.

Thư-ký: các ông Phạm-Tá, Phạm-

hữu-Chương, Ng.-duc-Kinh.

THÈ LË

Theo như lời đăng trước, năm 1936 chẳng tôi đặt

MỘT GIẢI THƯỞNG 100\$00

để tặng những tác phẩm có giá trị, bắt cứ về loại gì: tiểu-thuyết, phong-sự, khảo-luận, kịch, thi-ca, sá-ký, văn-văn...

Hội-dồng chấm thi sẽ toàn là người trong Tự-Lực-Vân-Doàn.

Cuốn sách được thưởng vẫn thuộc quyền sở hữu của tác-giả.

THE LË

1) Phái-lá-tác-pham-của-minh, không ngược với lòn-chí-của

Tự-Lực-Vân-Doàn, không nhân-sách-dịch hay phỏng-thuật,

hoặc sách đã xuất bản hay đăng-báo-rồi.

2) Phái-dai-trên-70-trang-giấy-học-trò: 19cm x 30c, sách-về

thi-ca: 40-trang.

3) Giảng-đe-lên-tuần-và-chỗ-ở-chỗ-vào-phóng-bi-kín, gửi-kem-với

bản-thảo.

4) Đầu-năm-1937-se-công-bố-kết-quả.

Xin-gửi-về-ông: Nguyễn-vương-Tam, 80, Grand-Bouddha — Banh

TU LUC VAN DOAN

dịnh rất quan trọng.

Các nhóm Hòn-trè, Khô-le, Sông, Avenir và Le Travail có gửi giấy cho chúng tôi nói vì nhiều lý do không thể cùng nhau ủy ban hành động và không thể hợp tác để cùng làm việc.

Ông-An có đăng báo nói sẽ lập một Ủy ban riêng để hòn-tuần-lễ này. Hiện chưa thấy ông-An công bố kết quả.

Nếu các phái đều cùng muốn dự vào Đại-hội-nghị Đóng-dương thì nên hợp-tác với nhau mà làm việc cho có sức mạnh hơn.

Một buổi hát đặc biệt giúp nạn dân bị lụt

Đến tối thứ bảy 3-10 này, hội TRI-HOA sẽ tổ-chức một buổi hát

Tuồng cõi đặc biệt tại nhà hát Tây để giúp đỡ lụt-ba

tinh Hài-dương, Hungary và Bán-nh

Bắc lầu lầu tinh thần-tuồng cõi ở xứ Bắc đã hồn như chết và bài-leieng-tuồng cõi đối với moi/người đã nhát nhẽo lâm, lâm-nay, bài-TRI-HOA sẽ làm trỗi dậy mọi cách mạnh mẽ, đậm-thâm-bởi các ông hối-viên-cử — những tài-tử lôi-lac vi-bạn-chức-vụ-ở-cá-tinh-xa, say-mới được đợt-về. Ngoài ra, ban-tổ-chức-lại-mới được đợt-hai-có

Dỗ-thi-Khánh-Vân
Phạm-minh-Trâm

là con-nhà-quý-phái-chứa-hè-lensan-khẩu-lan-não, mà vi-véc-nhâ, lâm-dâu-các-cõi-vui-lòng-sốt-sóng-giúp.

Trước cảnh cơ-khổ-của-máy-van-sinh-linh-không-còn-an-không-nhà-ở, mong-hà-con-vui-lòng-dέ-xem, trước mua-vui, sau giáp-đờ-chúng-tôi-dược-làm-tròn-nghĩa-và

TRÍ-HOA-NHAC-HỘI

P. S. — Trong buổi-hát, không-bản-programme, không-quyền-tiền.

Ai là hội-viên TRI-HOA, xin-dến-ông-Thu-Ký-hội, & 6 Rue des Pipes — Hanol, lấy carte-de-membre.

GIẢI THƯỞNG TỰ LỤC VĂN ĐOÀN

nam 1936

Theo như lời đăng trước, năm 1936 chẳng tôi đặt

MỘT GIẢI THƯỞNG 100\$00

để tặng những tác phẩm có giá trị, bắt cứ về loại gì: tiểu-

thuyết, phong-sự, khảo-luận, kịch, thi-ca, sá-ký, văn-văn...

Hội-dồng chấm thi sẽ toàn là người trong Tự-Lực-Vân-Doàn.

Cuốn sách được thưởng vẫn thuộc quyền sở hữu của tác-giả.

THE LË

1) Phái-lá-tác-pham-của-minh, không ngược với lòn-chí-của

Tự-Lực-Vân-Doàn, không nhân-sách-dịch hay phỏng-thuật,

hoặc sách đã xuất bản hay đăng-báo-rồi.

2) Phái-dai-trên-70-trang-giấy-học-trò: 19cm x 30c, sách-về

thi-ca: 40-trang.

3) Giảng-đe-lên-tuần-và-chỗ-ở-chỗ-vào-phóng-bi-kín, gửi-kem-với

bản-thảo.

4) Đầu-năm-1937-se-công-bố-kết-quả.

Xin-gửi-về-ông: Nguyễn-vương-Tam, 80, Grand-Bouddha — Banh

TU LUC VAN DOAN

VỀ TRUNG THU

SỐ 29 — TRUNG NAM BẮC MỘT NHÀ

có tranh phụ bàn, không tăng giá báo.

SỰ PHÁT MINH CỦA HAI BÁC-SĨ OGINO VÀ KNAUS

Sinh để tự do!

(Tiếp theo và hết)

**Những ngày nào người đàn bà có thể thụ thai được ?
Cách định những ngày ấy.**

Nhắc lại những
diễn cốt yếu
của thuyết Oginos :

NÊN nhớ rằng muốn định những ngày có thể thụ thai được thì phải bắt đầu từ kỳ kinh sắp đến tinh nguyệt lên đến ngày thấy kinh hiện giờ.

Chúng ta đã biết :

1.) Trước kỳ kinh sắp đến, có một thời kỳ nhất định 11 ngày không thể thụ thai được.

2.) Rồi đến thời kỳ thụ thai : 8 ngày.

3.) Rồi lại đến một thời kỳ không thụ thai được, dài, ngắn tùy theo kỳ kinh của người đàn bà.

Kỳ kinh của đàn bà

Mỗi người đàn bà có một kỳ kinh khác nhau. Ta gọi kỳ kinh là cái thời kỳ từ ngày thấy kinh này đến ngày thấy kinh sau.

Người đàn bà có thể có :

1.) Một kỳ kinh nhất định (cycle constant), ví dụ là 28 ngày. Cứ 28 ngày lại thấy kinh một lần.

2.) Một kỳ kinh nhất định và phiền phức (cycle constant et multiple), ví dụ từ 26 đến 29 ngày, nghĩa là cứ 26 hay 27, 28, 29 ngày lại thấy kinh một lần. (trời hay sụt 3 ngày)

3.) Một kỳ kinh không đều, không có là bao nhiêu ngày nhất định. Những người hành kinh không đều là những người có bệnh cả.

Kỳ kinh ở người đàn bà lại có thể chịu ảnh hưởng của sự ăn uống, thời tiết, mệt nhọc mà thay đổi.

MỘT THÍ ĐỊU VỀ CÁCH TÍNH

(Đối với người đàn bà mà kinh nhất định là 29 ngày.)

Juillet 1935 Août 1935

1	1
2	2
3	3
4	4
5	5
6	6
7	7
8	8
9	9
10	10
11	11
12	12
13	13
14	14
15	15
16	16
17	17
18	18
19	19
20	20
21	21
22	22
23	23
24	24
25	25
26	26
27	27
28	28
29	29
30	30
31	31

■ ngày thấy kinh
■ ngày có thể thụ thai
□ ngày không thụ thai

Ta nhận rõ thấy trước kỳ kinh là thời kỳ không thụ thai nhất định 11 ngày → và sau kỳ kinh một thời kỳ không thụ thai nữa, dài ngắn tùy kỳ kinh.

Bởi vậy, muốn thực hành thuyết Oginos, người đàn bà phải biết rõ kỳ kinh của mình là bao nhiêu ngày, và phải có một quyền sở hữu rõ những ngày thấy kinh của mình, xuất trong thời kỳ mà mình theo thuyết Oginos.

(Trong thời kỳ 7 ngày, có cả những ngày thấy kinh).

3.) Kỳ kinh không đều. Đối với những người kinh không đều, khi 25, 26, khi 30, 35 ngày, thuyết Oginos không thể hoàn toàn thực hành được. Chỉ có một cách: định cái kỳ kinh dài nhất (le plus long cycle) để biết cái ngày đầu của kỳ kinh sắp đến. 11 ngày trước cái ngày kỳ kinh sắp đến ấy sẽ là thời kỳ không thể thụ thai được. Như vậy, những ngày không có sự thụ thai mà ta biết được chắc chắn chỉ có 11 ngày thôi. Kể cũng ít quá, song những người hành kinh không đều là những người có bệnh cần phải chữa rồi.

Kết luận

Muốn thực hành thuyết Oginos, cần phải biết rõ kỳ kinh là bao nhiêu ngày. Muốn như vậy, phải có một quyền sở hữu quyền lực để ghi những ngày thấy kinh rồi theo đó mà tính.

Theo sách :

La liberté de la Concepcion
Dr. M. Richal et O. J. du Méro
La Fécondation volontaire
của Pierre Bassac

GỬI BÀI ĐĂNG

Tất cả những bài đăng ở báo NGÀY NAY từ số 16 đều tình tiền nhuận bút. Khi nào đăng toàn bài ngắn hay tranh (thí dụ như Vui cười, Lุง Lật, v.v...) tác giả đợi khi nào có trên 4 bài đăng rồi làm một bảnh kê (nói rõ bài gì đăng ở số nào) gửi về nhà báo, nói rõ muốn lấy tiền, sách của *Đời Nay* hay báo. Nhận được bảnh kê, nhà báo sẽ gửi đi. Nếu số bài đăng không quá 4 bài thì hết bá tháng, tác giả cũng được gởi bảnh kê về và cho biết rõ muốn lấy báo hay sách của *Đời Nay*.

N. N.

XÃ GIAO

Xung hô...

(Tiếp theo)

Khi mình tự xung thi nói « tòi ». Khi mình là con, là cháu thi có thể xung « con » hay « cha », còn ngoài ra không bao giờ nên xung con với người khác, cho dù người ta quan trọng, chức trọng di nhất. Xung « chúng tôi » là lẽ phép và nhã nhặn lâm. Song đối với cha mẹ, ông bà, một người bạn thân, xung « con » cũng có thể được, vì mình tự coi như người khác.

Chữ « ta » bây giờ không ai dùng để xung trong lời nói nữa, chỉ dùng trong khi viết văn, nói lồng, không gửi lời nói đó cho ai.

Đó là cách xung hô trong cuộc xã giao.

Còn trong gia đình, xung hô cũng có phép, nhưng rất giản dị, là tùy theo thứ bậc mà gọi nhau: « chú, bác, cô, di, anh, em, vẫn »....

Song có một vài trường hợp cần phải xét, trong anh em, trong vợ chồng.

Ngày ở trong nhà, người mình thường hay tâng bốc nhau, gọi chúc trước nhau như: anh tú, chú tham, bác cù chàng han. Cách xung hô như thế, ở ngoài xã hội đã là trè con, mà lại dùng trong nhà như thi thà là vỗ nghĩa lý. Gọi nhau như thế chỉ tỏ rằng mình hảo danh mà thôi. Vậy thôi ấy phải trừ bỏ.

Thường em gọi anh, chị là « anh, chị » hay « bác » nếu đã nhiều tuổi, hay đã có con cái, khi đó anh, chị gọi em là « cô, chú » chứ không gọi là « em » như ngày trẻ. Anh em, chị em gọi nhau là bác, cô, chú tức là gọi thay cho con mình. Nghé những tiếng xung hô đó mà rung mình nghĩ đến sự già nua! Vậy mà có người chưa già đã lấy lâm già, còn đang trẻ trung đã vội dùng những tiếng đó, cho là « tên nếp » lâm, ký thực cù kiều cách và mất cả vẻ thanh yếu. Trái lại, có người dẫu con cái đã già, mà còn xung hô với anh em như ngày còn trẻ, tố ý mèn tiếc tuổi thanh xuân, thực là có một tâm tình đáng yêu.

Trong vợ chồng cũng có những tiếng xung hô làm cho già đi, như « cậu, mẹ, thay nó, me nó, nhà ». Bốn cảnh những tiếng ấy, tiếng « anh, em » để nói với nhau như khi còn là nhân tình, đang yêu bao nhiêu. Nhưng đến một trắc tuổi khá cao, khi con đã lớn, những

tiếng nũng nịu đó phải bỏ, trừ khì nào vợ chồng vẫn còn yêu nhau như hồi hai mươi tuổi. Tiếng gọi ấy có thể dùng lúc « cuối mùa » nghe vẫn cảm động, nhưng nếu dùng « trái mùa » sẽ thành đê dàng.

Vợ chồng còn trẻ có một cách xung hô đáng yêu nữa,— và có lẽ đáng yêu nhất,— là gọi nhau bằng tên, và xung cung bằng tên, nghe rất ngoan.

Vợ chồng gọi nhau bằng « minh » cũng dễ thương. Nhưng không nên gọi như thế trước mặt những người khác, nhau là người ngoài. Cặp vợ chồng nào muôn lõi-lâng thì chỉ có một cách là xung hô bằng « ta, moa » ngày được cãi chém tại đảo...

Còn có những tiếng dùng để chỉ người mà mình nói đến: Cố những tiếng chung như: « cụ ẩy, ông ẩy, bà ẩy, ông bà, ta, cô ẩy, anh ẩy, anh ta, chí ẩy, chí ta, anh chàng, cô ẩy, thằng ẩy, con ẩy, thằng ta, con mẹ ẩy, vẫn ẩy,... tùy theo giờ trẻ, thanh, sốn, kinh trọng....

Ngân ấy tiếng chỉ đích bằng hai tiếng Pháp: il « giống đực », elle « giống cái ».

(Còn nữa)



TRONG LÂNG VĂN

ƠM VÌ KHÔNG ĐƯỢC VIẾT

Hà thi-si Pétrarque (người Ý - 1304 - 1374) là một người rất chăm làm việc, đến nỗi thời cầm bút là sinh ra rủ rủ au sầu. Ông di du lịch nhiều, mà đến đâu, ở đâu cũng không nghỉ viết. Một người bạn ông là ông giám mục Cavailion thấy sự khỏe của ông đã kém, mà ông lại cứ ham mê làm việc như thế, sợ nguy đến tính mệnh của ông, nên một hôm bảo nhà thi-si đưa chìa khóa từ sách cho mình. Pétrarque không hiểu ý ra sao, nhưng cũng đưa cho bạn. Ông giám mục liền đem sách về, giấu bút cát vào tủ rồi khóa lại và nói :

— Tôi cấm anh không được làm việc trong mười ngày.

Pétrarque xin vắng, nhưng lấy thi lâm khổ chịu lâm. Hòn đầu ông thấy ngày dài ghê dài gör; hòn thứ hai, ông bị nhức đầu; hòn thứ ba thấy lèn con sot. Ông giám mục thấy vậy thương hại phải đem trả bạn chìa khóa, nhà thi-si liền khỏe mạnh ngay.

CON DU' O'NG HANH PHÚC

Ý chí và kiên nhẫn (Volonté et persévérance)

Y CHI là năng lực thực hành, di từ một ý nghĩ đến một hành động. Khi đầu là một ý muốn, nhưng ý muốn không phải là chí muôn, tuy rằng ý muốn nhiều khi mạnh đến nỗi không phải là ta có đợi nó thực hành lấy. Ta phải đón lấy ý muốn mà hành động, hoặc để thực hành ý muốn, hoặc để chống lại với ý muốn nếu là một ý muốn không tốt (như muốn uống rượu, đánh bạc, v.v...).

Chí muôn có ảnh hưởng đến sức khỏe và cơ thể.

Nhưng sự hoạt động của cơ thể đều bị ảnh hưởng của chí muôn, như cách tự-kỷ ám thí (auto-suggestion, viết tắt là A.S.). Nếu ta nhủ luôn rằng: « Ta ẩn thông thả, ta uống nhiều nước, ta ngủ đây giấc, ta thở thật sâu, ta tập thể-thao, ta tự dắt ta vào những tình thế cần ich cho sự khỏe mạnh hoàn toàn », rồi ta sẽ tin và xác khôn của ta, và vượt lên trên những tình thế thể chất và tình-thân hiện thời. Nhờ chí muôn, ta sẽ cảm trung được cơ thể, miễn là sau khi thử thuở khám nghiệm ta biết rõ là không có bệnh gì.

Chí muôn có thể sai khiến được người khác nữa.

Khi ta giữ thái độ quả quyết đối với mọi người, ta sẽ có thể sai khiến họ làm gì cũng được. Nhìn thẳng vào

LÀM THẾ NÀO CHO BÁO CHẠY ?

Có người đến hỏi ông John Oechirhegh, làm chủ bút một tạp chí ở thành Nuru-Uớc xem ông đã dùng cách gì mà báo ông đang xuống lại được độc-giá-hoàn nghênh hơn xưa, thì ông chỉ mỉm cười mà không đáp.

Được ít lâu, một « nữ độc giả » tự nhận có một tấm hồn lồng man, đến thăm ông tại phòng ngủ — xin kỹ lấy điều này — và hỏi ông điều trên kia, thì lần này ông cười tinh: « Cố khô gi! bài các độc giả gửi đến cứ việc cho đáng lèn bao », người có bài, lán đầu được trông thấy tên tuổi mình trên mặt báo, « đám » ra thần thiết với tờ báo mà trước kia họ « ghét ». Ngoài ra, ông còn nói thêm: « Lần báo không nên dùng chính sách chuyên quyền và cẩn nhẫn là phải hiểu tâm lý độc giả ».

Một tháng sau, ông mới biết rằng vị nữ độc giả kia là phóng viên cho một ban đồng nghiệp. Các bạn hây tưởng tượng hộ cái nỗi bức xúc của ông lúc bấy giờ. .. Nhưng có một điều mà ông Oechirhegh và cô phóng viên no chưa nghĩ tới là nỗi bài no cũng cho đáng thì giá trị tờ báo sẽ ra thế nào?

mặt họ, nói giọng qua quyết, thốt ra những ý tưởng rõ rệt, sai khiến một cách quyết và thông minh, ta sẽ được họ theo ý ta. Cần phải tin chắc là có kết quả. Muôn tin, ta nhớ phép A.S.

Muốn luyện tập cho chí muôn, không phải là nén tự bắt lầm những việc khó khăn, nhưng phải tập tuân tu, mà bắt đầu bằng những việc rất dễ dàng. Ví dụ: ta di chuyển quang đường dài một cây số, ta bắt bùa cùi mít trán, lugares lại cùi xưởng như định nhặt một vật gì, ta làm đúng như thế, lúc là ta có thể thực hành được điều muôn, Dần dần, ta tin ở ta, và sẽ tập những việc khó khăn hơn.

Chí muôn là kết quả của nhiều nỗ lực :

1) Sợ kiên nhẫn làm cho ta trót sau vẫn châm chู vào một mục đích ấy. Sợ muôn có bền thì mới thành chí muôn được.

2) Chí quyết động, làm cho ta cố sức vượt những nỗi khó khăn. Đó là can quyết của lòng dũng cảm.

3) Lòng tự quí, làm cho ta tin ở sức ta để mà truyền lệnh cho ta và cho người.

Mỗi ngày, mỗi phút, ta có dịp quyết định, kiên chí, cố sức, và truyền lệnh cho người và cho ta. Ta nên lợi dụng những dịp đó để chờ ôc ta quen những hành vi đó. Rồi ta sẽ có một chí muôn mạnh mẽ và sẽ thực hành được hết mọi sự mong ước.

(Theo Le chemin du Bonheur
Dr Victor Pauchel)

SÁCH, BÁO MỚI

Sách Ký nghệ lấy tây, của ông Vũ Trọng Phụng, do nhà in Phương Đông xuất bản, giá 0p40.

Cô giáo Minh của Nguyễn Công Hoan do nhà in Tân-Dân xuất bản, Giá 0p35.

Le Cygne (Bach-Nga), Pháp-văn đã xuất bản tại Hanoi ngày 16 septembre vừa qua. Tòa soạn và trại, 28 Rue Nguyễn-Trãi Hanoi.

Le Cygne (Bach-Nga), Pháp-văn do ông Nguyễn Vỹ chủ trương, đã tái bản ngày 21 Septembre. Báo quán: 344 Route Khâm Thiên Hanoi.

Tương Lai tuần báo do ông Nguyễn Đoàn Chi chủ trương, sẽ ra số đầu ngày 27 Septembre.

Báo quán: 60 Rue Takau Hanoi.

**Thuộc lào
CÔ - AM
O
HAI-DUONG
ngon có tiếng
ai cũng biết.**



NU'ÓC HOA

Gấp cho vẻ đẹp của phu-nữ; trước hết có son, có phấn; rồi đến các đồ trang sức, đeo quanh áo và đèn nước hoa. Bò là những thứ khí giới phu-tuồng mà các bà, các cô quen dùng để làm cho trái tim của chúng tôi bị níu kết với thương nồng. Cố điều, những vết thương nồng ấy là những nỗi đau của người đàn ông nào cũng muốn có, trừ những nỗi đau-đớc lú khú và trót nhường thấy ta. Vô ý họa cho các bà tiến lên, vungձo di! tuoi girom ra, bắn tên tôi: kẽm bị thương là chúng tôi chẳng dời nào phản nản.

Chúng tôi rủ sần tông, cất sần « trái tim » đón lấy những mảnh tên lửa, nhưng xin các bà một điều: các bà có dùng thi dung thi dung mâm những thứ khí giới hối hả. Dùng tiolet rất tốt, rất sắc, rất nhọn — và nhất là phải biết cách dùng.

Cách tiolet, đệm phấn, và cách phục sức, trên mực nay đã có tay sành sỏi về vẻ đẹp, lại có một nguyễn có duyên trong phái đẹp, bắn tên tôi.

Đây tôi chỉ xin nói đến cái vẫn-de mà người ta không chú ý tới nhất: vẫn-de nước hoa.

TRONG nhan sắc của giai nhân, hương thơm tuy không có hình như phấn son, nhưng có một sức mạnh không kém. Phấn son « đánh » vào con mặt người biết hương cái đẹp, nhưng hương thơm « đánh » vào tận tâm hồn người ta. Đó là thứ tiếng yên lặng, đó là thứ bóng dáng nhẹ nhàng, đó là thứ hào quang thầm kín bao bọc lấy nhan sắc giai nhân



và khiến cho cái báu không-khi ở quanh minh « ai » thêm thanh quý. Đó còn là nhiều thứ nữa mà ngày xưa vẫn cũ của tôi còn có thể vẽ với ra được, nhưng xem ra các bà đã hơi nóng lòng. Vậy tôi xin nói với ngày nay rằng hương thơm là thứ trang sức mà từ cổ chí kim, từ tây chí đông, người đàn bà nào cũng đã dùng đến.

Người Ai-cập đã có cách chế dầu thơm từ thương cỏ. Bên Pháp đã lâu lăm người ta dâng hoa với dê cày thơm vắt lấy nước, người ta bỏ vào minh những thứ lá phơi khô trong bóng mát, cho đến ngày nay ra được nước hoa.

Bên Tàu, Dương-quí-Phi gọi tóc bằng nước gõ ngọc quế lấy ở núi Thương; Dương-Hậu hun khói quỳnh hoa để quết vào xiêm y; nàng Vi-Hương — một nhân vật tôi không nhớ rõ sách nào — khó nhạc, hơn tám năm trời mới tìm được

thuốc hoa có nhuynh thơm để bôi vào hai bên lườn, vì nàng hôi nách dữ lẩn; trầm hương là thứ thông thường của các mỹ nữ; nàng Kiều và những bạn ca kỹ danh tiếng đều tắm bằng nước thang-lan.

Đây là ở bên Tàu, bên Tây. Còn ta, trước khi có thứ nước quý báu cát-băng phép tối-tán, các bà các cô đã biết bỗng những hoa thông, hoặc gỗ trầm vào trong hòn nứ trang, gội đầu bằng để các thứ cây cối hương thơm và dắt mèo đỡ bằng hông, bóng lái, bóng ngọc-lan trên mai tóc.

Đến ngày nay, khoa học có phép thu cũ từng rừng hoa đặc vào trong những cái lọ nhỏ xinh xắn. Đầu tiên là thứ hoa lá trên thế giới, miến là nó thơm. Người đàn bà đẹp không phải hún khói hoa, vứt nu thompson vào áo quần và không phải dát trên đầu những cánh móng rộng thơm chua loét như xưa nữa.

Bây giờ các bà các cô đã có các thứ nước hoa tân-thức để chiều ý mình.

Nhưng cái ý ấy phải cho thông minh, phải co ý nhỉ.

Chuyện Ta, chuyện Tàu

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện hai bà họ Trung đánh Tàu. Nguyễn-Tử-Râm soạn rất hay, lại có hình vẽ đẹp, 16 trang lớn, vài ngày ra một cuốn.

Lịch sử Vợ Ba Đề-Thám mưu trí giỏi giang vô cùng, Thám nhỏ có người vợ may mắn nói tiếng « Kiệt biệt ». Trọn bộ dày 96 trang, giá 1p.10

24 người anh hùng cứu quốc dày 554 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20

Tục 24 người anh hùng cứu quốc dày 160 trang lớn, giá 1p.40

Tiền Hán diễn nghĩa chuyện Bao-Công. Hạng-Vũ hay vô cùng, dày 656 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30

Bóng-Chu Bé-quốc diễn nghĩa hay hơn Tam-quốc, dày linh 2000 trang, giá 1p.50

Mua buôn, mua lẻ, mua mandat để cho nhà xuất-bán;

Nhà in Nhất-Nam

120 — Phố hàng Gai — Hanoi

(Có gởi Contre remboursement trước phi khach hàng chia)

MÃY LỚI KHUYÊN



DÀNH sáp môi trước mắt công chúng không phải là một điều bất lịch sự. Nhưng nếu có thể tránh được, ta cũng nên tránh. Có một điều đáng nói là thành thường là thấy mỗi ban gái hay nhánh lúc ấy, nhẹ róng ra một lú lú để ngâm kín rắng minh. Về mũi khả ái của các bạn, có thể ủ chút sơ ý ấy, đợi ra thành khái-kính được. Các bạn có thể lấy tay quàng để trước mặt, rồi làm như trên xem...

Trước khi các bà, các cô đi đi tiếc, nên đánh phấn ở nhá-thát kín đùi. Không phải giáng trong khì ẩn, thành thường lại cần phải rút hộp phấn trong « sác » ra. Muốn sửa lại mặt phấn, nên đợi lúc ăn xong. Mình có nhá-thát định phải đánh phấn túc bẩn giờ, nên có ý lít nhát chít. Đập mạnh cái « húp » để phấn tung lên vai người ngồi bên cạnh không lợi gì cho mình hết; cũng đừng nên thời dê phấn bay sang mặt người ngồi bên kia bàn.

Phấn, sáp múa mà ta vẫn thường dùng để tô điểm da mặt chúng ta cho cái « húp » của ghét. Vợ ta nên vì « đánh dut » của da ta phải thay « húp » luôn luôn. Nên dùng cách sau này vừa đỡ tổn tiền, vừa hợp vệ sinh: dùng bông húp (cotton hydrophile) thay vào « húp » lông, vì mỗi ngày ta có thể thay một lần được.

Cô BẮNG

CÁI HÔN MÙI SÂM BANH



Đó là một cái « mót » phát sinh từ bên Mỹ và nay đã qua Atlantique bay đến Âu-châu.

Một « mót » mới về những son tỏ mồi của các ban gái. Son tỏ mồi từ trước tới nay « nhát » lắm, thường làm nên muôn cho cái đức tính làm say đắm lòng người thêm súc mạnh, một nhà hóa học người Mỹ mới sáng chế ra thứ son có những vị say xưa như:

Son sâm banh.

Son hoắc-dô.

Và son có những vị rượu khác... Một xuồng làm son lớn bên Bỉ hiện đã cho làm những thứ son này.

Vậy thì từ nay còn ai là người chàng me hồn vì những cái hôn nồng say có mùi rượu (Manhattan-cocktail) chàng hạn. (Paris-Soir)

BỜI MỚI

NGƯỜI TA TẠO ĐƯỢC

BỐN MÙA TRONG MỘT CĂN PHÒNG

NGUỒI ta là một ông già con ! Ví với một ngàn bắc, ta có thể tạo ra trong nhà ta cái khí hậu ám áp, dễ chịu thế nào cũng được.

Mấy hôm nay, chiều trời mát dùn, không oi-á, nóng sốt như mấy tháng trước.

Hơi thu đã mất, giờ thu lại sào sạt vi giờ thu khô ráo ; trong lòng ta thấy những cảm giác êm dịu, man mác, — thực đây chữ không phải là thơ đâu. Trong một năm, tiểu thu hợp cho cơ thể của ta hơn hết. Chẳng vậy mà người tây và người Mỹ tôn bao công tim tôi để gày nén, quanh minh họ và lùi náo cản đến, cái khí hậu dễ chịu ấy.

Không khí nóng quá hay lạnh quá đều không tốt, ướt sáo lùi náo cũng sắp si từ 20 đến 25 độ thôi.

Âm thấp rất hại cho sức khỏe. Lại trót sao trong không khí có chứng 55 đến 65 phần trăm hơi nước là cùng.

Hai điều ướt áy đã thành sự thực rất thường ở Mỹ và Úc, vì người ta mới chế ra được những máy chay bằng điện để đổi cho bằng được hai điều trên đó một cách dễ dàng. Không những thế, máy đó (tiếng tay gọi conditionneur d'air) lại còn là những cái lọc chia không khí bụi bụi, hêt các hơi độc.

Họ đã làm và đã dùng những máy đó ở trong nhà và khắp các nơi có đóng người tu hôi như nhà hát, nhà chiếu bóng, nhà khiêu vũ, các hàng cá phê... cho đến trên những toa xe lửa, họ cũng có nhau ý chiều khách mà đặt nó lên để chiều lòng hành khách. Sung sướng thay !

Có thể ta cần phải cho thoát hơi nóng ra ngoài để lúc nào cũng giữ mức 37 độ. Nếu không khí chung quanh cũng nóng, nhiệt độ trong người không thoát ra được, hay chỉ thoát ra được ít thôi, người sẽ bức bối khó chịu ngay : điều đó ai chẳng biết ?

Có thể ta còn cần thải ra nhiều nước như nước tiểu và bồ hối. Bồ hối thoát ra đều mặt da rồi bay thành hơi nước mà tan vào khoảng không. Nếu hơi nước ở ngoài nhiều quá (saturation), bồ hối không tiêu di được sẽ bụng bít khắp người làm ta khó chịu.

Nên cần ở chỗ mát mẻ và khô ráo. Nếu lại có gió thì thật là một cái khí-hậu tuyệt vời.

Ở xứ ta rét đến 10 độ, rét công. Mùa hè nóng trên 37 độ, là thường mà hơi nước buốt sảng đến 95 phần trăm. Vào khoảng hai giờ chua mùa hè, hơi nước chỉ có 45 hay 50 phần

trăm thôi, nhưng lúc ấy là lúc mặt trời đang hoành hành nhô nêu ta không thấy được dễ chịu hơn.

Những máy trên trước kia rất đắt, nay đã rẻ nhiều, và bắt đầu bán lan sang xứ ta. Máy nhỏ giá từ 7 đến 8, trăm có thể dùng trong một phòng dài, rộng 5 thước (meters). Bắt máy không tốn gì thêm. Máy chạy một giờ chỉ tốn có 0p08 đồng.

Hình máy rất xinh, như một cái máy vò tuyen vây.

Muốn sống được sung sướng, mùa đông không rét công, mùa hè tránh được những ngày nóng như thiêu như đốt, bồ ra từng ấy tiền không phải quá đáng. Một ngày kia, máy ấy càng tinh sảo và già rẽ hơn. Những người kinh doanh công việc (homme d'affaires), về mùa nóng phải bỏ công việc để đi nghỉ mát, mà đã nghĩ mệt tắt tiêu tồn, thiết trống có máy đó trong phòng làm việc, không phải đi nơi khác tìm mát, không phải tiêu tồn, mà nhất



là không phải xa nhà để công việc rât thường ở Mỹ và Úc. Vì người ta mới chế ra được những máy chay bằng điện để đổi cho bằng được hai điều trên đó một cách dễ dàng. Không những thế, máy đó (tiếng tay gọi conditionneur d'air) lại còn là những cái lọc chia không khí bụi bụi, hêt các hơi độc.

Như vậy, khoa kiến trúc ở nước người vượt qua được những cái tường vọng trường già của nhiều người là sảy một nơi để ở, an nắng mưa, nồng rét và đã có thể tạo ra được một cái khí hậu vừa ý ta trong một ngôi nhà ngàn nấp và deep mứt, tức là giày được ra cả một cái hoàn cảnh thích hợp cho sức khỏe, cho tinh tinh và tinh thần người ở. Nên ở đây, họ thấy sống là vui, ta cũng có thể như họ được kia mà.

Luyện - Tiếp
Kiến trúc sư

HIVER 1936

Les plus beaux tissus pour complet

AVIATEX

Exigez le nom de la marque
tissé dans la lisière
Demandez-les à votre tailleur !

Pour le gros exclusivement :
TAN-MY 3, Place Negrer
HANOI

sống sót. Bà bác-sĩ Mary Austin có mắng chị em, một bà sinh được bốn mươi mốt con và một bà sinh được hai mươi sáu con — té tất nhiên là sinh nhiều lần. Chính bà Austin cũng sinh được bốn mươi tư con : mươi bốn lần sinh đôi và sáu lần sinh ba.

Trong năm thế kỷ nay, tinh ra mới có ba mươi hai đứa sinh năm. Nhưng không có đám nào cả mẹ lẫn con sống quá vài giờ sau khi sinh nỗi. Ở Bồ-dâu-nha, năm 1866, có một đứa trẻ sinh năm sống được 50 hôm ; ở tỉnh Kentucky, cả năm đứa trẻ sinh năm sống được năm ngày.

Người ta nghiệm ra rằng, càng sinh nhiều trong một lần bao nhiêu thì trẻ càng khôn bự nhiều. Như thế tỏ ra rằng năm đứa trẻ sinh năm của bà Dionne nuôi được là một sự thành công rát vè vang của khoa học.

Miền biểt qua cái công trình nuôi những trê áy và tái nuôi trê của bác-sĩ Dafor, ta hãy đọc bằn chia thời giờ và cách thức nuôi trê dưới đây, khi chúng được mười hai tháng :

6 giờ sáng :	thức giấc.
6 - 15 :	uống nước cam và dầu cá.
7 - :	tắm,cân,mặt quần áo
7 - 30 :	ăn sáng.
8 - :	ngủ.
11 - :	đưa đi chơi ngoài đường.
11 - 15 :	choi đùa trong nhà.
12 - :	ăn trưa,
1 - :	ngủ trưa,
3 - :	choi ngoài đường.
3 - 30 :	đuăi cá và nước cam.
3 - 45 :	choi ở nhà.
5 - 30 :	tắm,
6 - :	ăn chiều.
6 - 30 :	ngủ.

(Marianne)



Cô L. D. Haiphong. — Xin gửi bài hay hơn.

Bà L. Th. Tr. Haiphong. — Không bút bút phải theo đúng. Tùy từng sự cần dùng của mỗi gia đình mà châm chước. Điều cốt yếu là phải co sò chi tiêu.

Bà Th. Nam-dịnh. — Vâng, còn thiếu. Nhưng đó có phải là cái mầu nhất định đâu. Cam on bà.

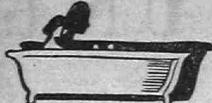
Cô Tr. Hanoi. — Không dâng được. Cô Hanoi. — Cô B. Tôi mong rằng không phải là B, tác giả quyền dạy Tập Kieu.

Chị A. I. Nam-dịnh. — A. I. ai. Ai thế nhỉ. Bài ấy dài quá, có nhiều câu « bí mật » cũng như tên chí Em chả dám...

Bà H. L. Saigon. — Xin vui lòng C. D.

Các ông T., V. và T. C. — Báo cáo các ông đọc chúng tôi cũng đọc cả rồi.

TÂM ĐỀ CHỮA BỆNH



Xưa nay người mình, trong lúc ốm hay mệt, vẫn kiêng i-tot. (Mà có khi người khỏe mạnh cũng hay kiêng tắm nữa). Có biết đâu tắm cảng là một cách chữa bệnh; nhưng phải biết cách tắm mới được. Khi tắm người ta sợ nhất là bị lạnh (refroidissement). Phần nhiều người mình lại không có b้อง tắm, nên càng dễ bị lạnh.

Tuy vậy, biết cách tắm và cách giữ, thì tắm là một phương pháp rất tốt.

NGÀY nay, tắm giữ một địa vị rất quan trọng trong việc chữa bệnh. Dưới đây, riêng chỉ nói về việc tắm để chữa bệnh trong gia-dinh.

Tắm có hai cách: tắm nước nóng, và tắm nước có pha thuốc.

1) Tắm nước nóng, lạnh.

a) Tắm nước lạnh từ 10 đến 28 độ. Cách tắm này làm cho hì hô, làm yên bộ thần kinh và lợi tiêu tiễn.

b) Tắm nước ấm từ 28 đến 34 độ, cần cho những người có bệnh ở ống tiêu, những người có thai nghén, có bệnh tri hay nhiều bệnh về thần kinh, rật gan, những bệnh nhân đều chóng mặt, chứng không ngủ được. Nhưng tắm lâu quá hay tắm nhiều làm thi có hại.

c) Tắm nước nóng từ 34 đến 38 độ. Cách tắm này phải có thày thuốc tráng nom, hoặc theo căn thận lời chỉ dẫn của thày thuốc mới được. Những người hay có bệnh đau ốm và người đau tim thi không có thể tắm theo cách này. Những người đã ngày 45 tuổi không nên tắm nước nóng.

o

2) Tắm nước có pha thuốc, như chát hạt cải (moutarde) hay các chát bột (amidon).

a) Tắm bằng nước pha chát moutarde riêng để chữa bệnh xung phổi (broncho-pneumonia) của trẻ con. Chát hạt cải không được hòa ngay vào nước tắm, phải bỏ vào một cái túi bông vải nhô mặt, rồi khoảng vào nước, cứ 25 lit nước thi cho 50 gr. bột hạt cải. Phải quẳng chiếc khăn tắm lén lén cùi cho mùi hạt cải khỏi xông lên mũi và mắt đứa trẻ. Hạn thời giờ tắm chừng 15 phút.

b) Tắm nước pha bột để cho người de chịu, thư thái. Cho một căn bột vào ít nước là, khuấy cho bột tan, rồi cho vào thùng tắm khoảng cho đều.

c) Tắm nước pha carbonate de soude, thi pha 250 gr. chát này mỗi lần tắm.

Sau hết là có thể tắm nước biển ở nhà, nghĩa là pha muối vào nước ngọt: người lớn 3 kilos, trẻ con 1 kilo.

Lấy vợ là... chết

GUY DE MAUPASSANT nói: « Lấy vợ là... hết, là chết! ». Chữ « chết » chỉ có nghĩa bóng là chết về phần « hồn », còn về phần « xác » thì vẫn bình an như thường. Nhưng nếu chúng ta được chứng kiến một đám cưới của dân lùn Pygmées, thi câu nói của Guy de Maupassant lại có ý nghĩa thực thả: Lấy vợ là chết, chết... mất sace. Mà chàng nào « phuc tò » còn « vượng » lắm, mới qua khỏi cửa « tử » ấy.

Trước mặt đông dân, viên tù trưởng, dân làng và vị hôn thê, hai tay thiên xà cùi việc nhẫn vào tần lang mà bắn. Bấy giờ tần lang phải đem hết cả đầm, tài năng ra để tránh những mũi tên... hữu tình đó. Nếu chẳng may tần lang bị trúng tên, thi cái đòn... mặc kệ. Nhưng nếu thoát khỏi những mũi tên thi nghiêm, thi viên tù trưởng sẽ dắt già nhân đón trao cho tần lang.

Viet-Bàng thuật

Người Nhật rao hàng

NHƯNG quảng cáo dâng dưới đây tố ra rằng người Nhật cũng có nghệ thuật dâng quảng cáo giới chủng kẽm gi người Mỹ.

Một xưởng làm giấy dâng rằng: « Hàng hóa của chúng tôi bền bỉ dài đời ».

Một cửa hiệu buôn lợn quả quyết nói rằng:

« Các ngài chiêu cỗ đèn hiệu chúng tôi; chúng tôi có quí chặng khác nào một tia nắng trong ngày mửa ».

Một hiệu ván-tài hứa gửi các hàng hóa « một cách nhanh chóng như



viên dan trong súng đại bác ».

Còn một hàng buôn khác lại rao rằng:

« Những người làm công của hàng tôi đều có lẻ phép cũng như một ông bố kén chồng cho con gái ».

(Junior)

CÔNG NGHỆ ANNAM

Bản hiệu có nhiều kiểu chemisette bằng soie, fil, coton rất đẹp, giá từ 0\$73 đến 2\$60. Mua buôn hay mua lẻ xin mời các Ngài viết thư hỏi mẫu và giá tại hàng dệt:

CÙ - CHUNG
100, Rue Coton — HANOI

Giồng éch ra trước tòa

NGÀY xưa những giống vật bì thừa kiện là thường, nhưng ngày nay, ở vào thế kỷ 20 rồi mà câu truyền ấy còn xảy ra thì là một sự lý kỳ đáng nhắc đến:

Nó trảng ra thì câu truyền này chỉ là một cách ngoại giao khôn khéo của chính phủ thuộc địa Anh. Họ làm thế để mua lòng dân moi ragazza Anh cũng cho họi mọi hướng dù quyền lợi như người dân tráng đứng trước sự công bằng.



Ở một làng nhỏ bên Nigeria có nhiều hò, ao lâm; trong các hò, ao ấy nhiều giống éch khồng-lồ kêu to như tiếng hò gầm lén. Không phải là giống éch-trong đau, chính là một thứ éch lớn lâm. Giồng éch kêu âm lén lâm cho bon moi tối đèn không sao ngủ yên giấc được.

Có một tay bạo động trong xú — đã nhiều lần cố tìm tội vạch ra một cái cõi nhô mọn để gác sự lồi thời với các nhà cầm quyền, lấy cõi rằng éch kêu ầm lén là lồi tại chính phủ. Cái ý đồn ra, thè là sự bất bình lại nhòn dày.

Lúc bấy giờ, ông toàn quyền xứ ấy muốn tổ thái-dô rộng lượng của chính phủ Anh bén ra lệnh rằng: dàn mọi được quyền làm đơn kiện giồng éch. Một việc kiện tụng ấy nghiêm trang lắm, chứ chẳng phải trò đùa đâu.

Người ta liền đi bắt 14 con éch đem ra tòa.

Một trang sư được cử ra để bênh vực cho những bị cáo khác thường ấy, một trang sư khác để buộc tội. Những người đi xem tố thái-dô kinh cần. Ấm. Vụ kiện bắt đầu xẩy. Rốt cuộc, tòa đạo mao tuyên án từ hình 14 con éch khồng-lồ kia. Dân chúng lấy lâm bằng lòng lâm.

(Junior)

2° TRÀO



PHÚNG

CƯỜI NU'A MIỆNG



Tin... khó tin

MƯU MẸO GIA-CÁT CỦA BẢO-GIỚI

THÌNH câu thi ai cũng thính cần
nhưng chỉ có bảo giời là có một
cách rất tài tình để cho dù luận
thế giới chủ ý đến mình. Cách tài
tinh ấy chỉ trong lăng bao là có dù
người tài cần để thí thử nó.

Mưu mẹo ấy là: dùng thể thao
để đạt nguyên vong.

Ai cũng biết thể giới vận động
hội là nơi tụ hội của hết thảy mọi
người lớn trên hoan cầu, là nơi các
lực sĩ cái thể đến để thi hơ, kèm.

Trong các môn điền kinh là được
chiến nhanh 100 thước là được
thiên hạ chủ ý hon cát. Kỹ lục
cũ chạy mất 10 giây và ba phần
10 giây. Vận tướng không ai phán
nỗi được nữa. Vậy mà năm nay có
người phá kỷ lục đó, chạy mất cỏ
10 giây và 2 phần 10 giây. Nếu bấy
giờ có một người nào trong nhau

— Tôi xin các nước chủ y đến
chứng tôi. Nếu các nước bằng lòng
giúp lăng bao chúng tôi được hoàn
toàn tự do thì tôi sẽ chạy 100 thước
mỗi 9 giây cho mà xem.

Họ hân được xem minh chạy
mỗi 9 giây, tất sẽ hứa giúp.

Cái mòn dùng thề thao làm việc
vô ái thật là thàn tinh.

Còn lần một người chạy nhanh
thì chẳng khéo gì. Lăng bao ta đã cũ
ông Nguyễn-công-Tiều. Hiện giờ,
ông Tiều có hai chấn ở viên Khoa-
hoc; ta bảo Ông Tiều chịu khó rứt
hai chấn đó ra ngoài, tập một ít
lần là được ngay.

Còn về các môn khác ta cũng co
sản người cǎ.

Về môn nhảy xa và nhảy cao, cù
ai thi chắc ai cũng biết rồi, không
cần nói đến.

Về môn thiền cõi ông Cung Định-
Vận (1), nhưng tiếc ông Vận không
ở trong lăng bao. Xin tạm thay ông
Bùi-xuan-Hoc.

Về môn kéo cõi thi có hai ông An
và Luc. Nhưng phải có người đứng
canh để nhắc hai ông luôn luôn
nghiêm điều thiền cầu.

Còn về môn pentathlon (tạm dịch
là môn cẩm quỳ chạy) thi đã có
mấy cô Phụ-nữ trong lăng bao.

Nhật Linh

MÃY BIỂU YÊU CẦU CẨN THIẾT

Loại chạy chỉ mất có 10 giây thôi,
thì người đó sẽ là một bức tranh
thể thao.

Trong nhau loại không có, nhưng
trong bảo giời annam sẽ có. Bảo
giời sẽ tìm một người, bởi người ấy
ngày đêm luyện tập và đén ký vào
động thế giới sẽ để người ấy ra thi.

Người ấy sẽ chạy 100 thước
10 giây. Đợi khi thiên hạ vỗ tay
xong, người ấy sẽ thông thả nói:



lúc rồi gõ thêm một tiếng nữa làm
tôi khóc chịu rõ ràng. Tôi đã sắp
quen thi nòi lại xú ra châm mắt
mỗi giờ đồng hồ. Thành thử hé cù
bỗng giờ, khỉ tôi lảng tai nghe, no
chỉ gõ bằng chưởng, rồi nó ngáp
ngưng một lúc, và không gõ tiếng
thứ tư. Vậy tôi yêu cầu Ủy ban hát
nhà bên cạnh phải lẩy lái đồng hồ
của mình cho đúng để tôi ngủ được
vền giấc.

2.) Ở trước cửa nhà tôi có một
giậu dâm bụt. Chiều nào cũng có
hai anh chị rủ nhau ra đứng ở cạnh
giậu, tình tiếc với nhau. Điều đó
không canh chi đến tôi. Nhưng khi
nói truyện với tinh thần, chí chàng
cứ rizi là đám bụi ô giàu của tôi
rồi vò nát xuồng đất. Tôi có thể
yêu cầu Ủy ban cầm ho rứt là đám
bụi nhà tôi được không?

Tôi thấy có lầm người xin Ủy
ban tang thương cho mình, thi tôi
đều yêu cầu như vậy cũng
không có gì là không đúng đắn cả...

Nhất-Linh chép lại

NGƯ NGỒN LA FONTAINE NGƯỢC SÁCH

CON CÁO VÀ CON CÓ

Chú Cáu nòi mồi hám lâm tiếc
Giúp chí Cá lợt thết bữa trưa
Cáu thương em uống canh cốt
Tiếc tung đán di dàn sơ cõi!
Cá bẩn tiệc đón một món
Cháo lồng tèo dem giòn đà tây.
Mồ Cá chảng dấp mày may,
Cáu làm với lợp, đàu dây lết veo.
Cá mốc lém lây đều cám rice,
Bàng lâm le chí chếc báo thù.

ít lâu cảng tiệc lu bù,
Mời cho kỹ dược chí Hồ lai chơi.
Cáo rango : « Dạ ! chỗ tôi với bác,
Há đám đầu đám bac khách tình .
Đừng ngày giờ hẹn định hình,
Lon ton Cáo với chay nhanh đến nhà.
Khen nice nở Cú ta hào hiệp,
Khóe xã giao lịch thiệp nhất đời.
Món ăn vira chín từ nơi,
Cáo ta bón tính lá loài hán an.
Thay mũi chả thịt than thơm phục,
Bam nhò lam, titanium rất lá ngoan.
Chẳng ngó, Cú ráp muu khôn,
Thết tra vào lợ, miêng thon, cõ dài.
Cú bέ mõi cõi sot thache thich,
Cáo nuon to kó lách được vao.
Chí Cú tý đắc mura cao,
Lâm cho Cáo dồi như cáo, một phen
Nón hay Cáo sói sién có mót,
Há chiu ai sói ngọt lại mình.
Vâ cháng vòn tinh chàng lành,
Đám khùng Cáo nõi lâm bánh Cáo-lèn.
Cõ mài chén, Cáo liên nhay sõ
Chop lây Cú, vát cõi thịt luon,
Trước là há giảng nguoi hồn.
Sau lú tiệp bõa đõi can đổi lóng.
Thết là lợi một công việc.
Thán thương Cú tội nghiệp thác oan.
Ngã dàn, bón vui gõm ngoan,
Thi hơi với dài, ngụy nán thiết đời.

TU-MỐ

ĐÁ BÓNG 5 NGƯỜI

Ở trước đèn giờ, đá bóng mỗi
bên 11 người. Nay mới thêm
lối chơi, mỗi bên chỉ có 5 người.
Lối chơi này chắc dễ thịnh
hành ở bên ta, vì nhiều lẽ, mà lẽ
thứ nhất là tại người mình vốn
lười săn : trước kia bận đến thán
11 người, nay chỉ bận đến thán
có 5 người thôi. Ước ao rằng
chẳng bao lâu sẽ có lối chơi
không có người nào. Như thế
cũng đỡ bận cả cho khán giả phải

Lại vì một lẽ nữa là lối chơi 5
người rất tiện : khi nào không
muốn đá, các cầu tướng hợp
nhau lại chơi tòm, vừa đủ
chán.

Nhật Linh

THƠ NHẠI

HƯƠNG SƠN PHONG CÁNH

(Bài hát cũ)

Thơ thiên nhiên đầu bằng Hương

Tích

Bà thành ta cảnh lịch tràm chiều,

Người thi vui sô, lạp, ngư, tiêu,

Kẽ thời thích yến-hà phong nguyệt,

Kho vò tần những thế nào chưa biết,

Thú hồn linh son-thúy thực là vui,

Khi dâng-lâm có lối đến trời,

Mây dưới gót dù đen, xanh, vàng,

đỗ, vàng,

Lúc vào động ngâm son-quỳnh

thach-dâng.

Bút thần ngoan chưa khéo vẽ cho

Riêng một bầu sắc sảo không cùng;

Khắp mòn về kỳ kỳ quái quái.

Thơ rắng :

Đồng cỏ hữu linh thần bắt tai.

Hoa mèo vò ý tự nhiên công.

Khách lô non nganh lai mà trống.

Lòng mèn cảnh dời chán di hóa

đứng.

Chén vân-dịch, nghiêng đầu uống

gắng,

Bức thư tiên mờ túi liền đê.

Giải-oan ra tay tục lại thêm hay,

Thiên trú tối, vong cơ càng thấy

khóe;

Lòng thi tưu còn đâu hồn đáy nhỉ,

Chẳng Bóng-lai như thực thùy cũng

thần tiên.

Rõ ràng đệ nhất Nam thiên,

Đem đi sự đê quán-viên mắt lồng;

Thôi thi đê đây chời chung !

NGỤ NGÔN MỚI

SĂN GẤU

Truyện ngụ ngôn « Hai anh thơ săn và con gấu » của La Fontaine còn ai lerasia. Mùa câu truyện chàng tôi sấp kẽ dâng với truyện ngụ ngôn kia lại lerasia. Vày thi mới ô chô nô?

Cô lê no chỉ mới ô chô hợp i hời.

HAI anh thơ săn—tạm gọi là anh Nghì và anh Viễn cho tiện—một hôm rủ nhau đi săn gấu. Hai anh sấp sira sáu súng dùi cùi săn dâng: nào súng hai nòng, nào súng không khói, nào đao găm, nào ống nhòm. Hai anh không quên cả giây tháng và đòn gánh để khi bắn được gấu thì trời rõ mă khéng hieu.

Viện bảo Nghì :

— Tôi rã anh đi săn gấu mục đích có phái đê ích riêng cho tôi đâu. Tôi chỉ cốt vì săn cùi trói loài ác thù phả hại đồng diễn.

Nghì bảo Viễn :

— Tôi cũng vậy, tôi rã anh đi săn gấu mục đích là đê theo đuổi việc ích chung. Tôi chỉ cốt kiểm thực nhiều măt và xương gấu để chừa bệnh cho quân chúng.

Nhưng măt gấu và xương gấu vđ phản tôi. Tôi xin nhường da gấu cho anh.

— Anh nói đê nghe nhỉ! Tôi rã anh đi săn với tôi đê thường đê anh chiếm hết lối vđ phản anh.

Tôi không chiếm thi đê anh chiếm cả nhé?

KHẨM THIÊN PHOMG CÁNH

(Phông bài Hương sơn phong cảnh)

Thá tiêu dao qđ bằng di hát,

Bà thanh tao cảnh lich tràm chiều:

Người thi vui sô, lạp, ngư, tiêu,

Kẽ thời thích yến-hà phong nguyệt,

Kho vò tần những thế nào chưa biết,

Thú hồn linh son-thúy thực là vui,

Khi dâng-lâm có lối đến trời,

Mây dưới gót dù đen, xanh, vàng,

đỗ, vàng,

Lúc vào động ngâm son-quỳnh

thach-dâng.

Bút thần ngoan chưa khéo vẽ cho

Riêng một bầu sắc sảo không cùng;

Khắp mòn về kỳ kỳ quái quái.

Thá có dâu dâu hát thật là vui.

Nhà ngà ga rẽ sói són kính trời

Bà lô nhô thâm, tui, vàng, trắng, đỏ,

Bước vào cửa ngầm sâ-lông, buồng

nguga.

Bút nhà vua chừa khéo tả cho cảng-

Sắc những mũi phán ngát, nước hue

Đá-muoi vđ em-em, ái-ái.

Thơ rắng :

Bà chủ hữu tình lưu khách lại.

Em em vđ từ xin « còng ».

Má dào non nganh lai mà trống,

Lòng mèn cảnh, dứt chán di mà vân

đứng.

Cốc « Zi-tech » nghiêng đầu uống

gắng,

Bức thư tiên mờ vi liên trao.

Hồi sám banh nghĩ lui thêm hao,

Kéo thuốc phiện, các quan cảng thay

khôe;

Lòng vật chất cùi dâu hồn đáy nhỉ?

Chẳng dâm lai, Thượng-hà cảng thân

tiên.

Rõ ràng đệ nhất Khâm-thien,

Đem đi sự đê quan-viên mắt lồng.

Thôi thi đê đây chời chung !

Tú Mờ

lòn xuong và da noca, chàng còn qđ
vđ áo da mà tranh đánh với mình.

Anh đương hì hằng mùng thâm
thì giữa túc bất qđ, gác chung xđ đến.
Chẳng kịp nghĩ nghĩ, anh nắm vđt ru
não hơi nhìn thử lài tang chét, vđ anh
biết loài gán rất ghét, rất sợ thấy ma.

Quá threc, gán ghe mău vđoai Viễn

hít đánh hời, rồi lög chán dập sđ một

cái náo dít Viễn mà di.

Viễn vừa ngóc đầu hé mắt nhìn

xem gđu dđi xa chua, thì gđn dđg.

Nghị tru vđ trên cảng xưởng, cđr báo:

— Hùa ơi! Thue lú chét hui! Anh

coi bi thương không?

— Không. Cón anh?

— Tôi trêu đđe tên eay tron thoát.

Nhưng nă ghe vđoai tui anh thi tham

những gì th?

— Nă bão tui rắng: « Muon có măt

gđu, xtrong gđu thi dding nđen chia vđ

nhanh. »

Nghị cười :

— Cón túc nđa dđit anh, thi có lđ

nó mùng: « Tú nă chura cđt thoi

muras tiếng vi dđn dđe làm việc tu lđ

tich ». »

Cái truyền đđo dđi là hét. Rõ dđing

đi, vđ vẫn chưa biêt hai anh Viễn và

Nghị rồi có hợp tác với nhau đđe bán

chết đđe con gđu.

Nhất Nhị Linh

TIN VĂN... VĂN

PHÊ-BÌNH VĂN-NGHỆ

Ông Thái-Phi đđe năc măc áo thay tu.

Măc áo thay tu và deo kinh hiền-
vi đđe phê-bình vđn nghệ. Ông thay

có những cái dđam nđe trong vđn-
chương.

Rồi ông phán nđn.

Thoi quen của con nhà nghè.

Viết trung kia, ông dạy luân lý
trong lớp học.

CẨ THẬN

Nhưng ông lại không chịu được
lđi àn măc mới của các bạn gái mới.
« Lôa lôa ! Không còn kin đđo
như xưa nữa ». Ông che mặt đđ
má bão vđy.

Nói thế nào là làm thế. Nén tay
nay khi ông đđe chơi với bà Thái-
Phi, ta sẽ thấy ngoài phô cảnh
trong lớp này:

Ông dđao-mđao trong bộ áo thay tu
đđe ngóm.

Bên cạnh ông là một người đđ
bà mặc áo bông đđe ngóm và đđ
đđe khán tua cđng đđe ngóm che

gđn khukt mật cho đđe kín đđ
nhu xu.

LÊ-THÁNH-TÔN ĐI HÁT Ả ĐÀO?

Có lđ nđo ?

Nhưng « Văn đđn hđo giám » bđo

thđy.

Ví bài « Hirong sđn phong cảnh »
viết theo diệu hđt nđo, nhà sđu tđp

lại bđo là của Lê-thánh-Tôn.

Trước hđt, dđi Lê-thánh-Tôn

chura có à dđo. Sau nđo, cđi cđt

« Rõ ràng đđe nhất Nam thiên » lđ

lđu cầu lđp lại lời phđ của vđa Tý

Đức khi vđn cđnh chua Huong :

« Nam thiên đđe nhất đđng »

Vay bài thơ ấy không thđc có tđ

dđi Lê-thánh-Tôn, và cũng không

phải Lê-thánh-Tôn lđm ra.

Râu ông nđy cđm vào cđm ông
kia là thđ.

« LÝ-LUẬN CỦA TÔI »

Nghia là của ông Phan-Khôi.

Nhưng ta đđng lo.

Vi cđi lđ lý luận Phan-Khôi mđ

nđu ở ngay Sđng Huong.

Chỗ ấy thoảng khđ và có nhiều

nđc.

Chi phiền cho những con cá

đđe dưới sông Huong.

13 CHÄNG

BIÈM BÁO

Cảnh gi?

— Đđm vđ kđy kđy, quái quái.

CÀU này tôi xin dem tặng Tân-Dân
đđing tiđn đđe làm bđc hoânh
phi treo tui thi đđng lđm.

Bối vi đđong ày, hét ký duyên,
ký hiệp, lđi đđe quái hiệp, quái
kết — và nghe đđu lđi sđp sđra đđ
quái ... gđ nđa.

Phđ Hđng Bóng là phđ có nhiều
cái lđ lđng nhđt. (Thân cđc tñ, Quỷ
cđc cđc).

H. T. Niêñ

Chura hét quái

NHÀ văn Lê-vân-Trương là nhâ
vđn hay bđn vđ tđm lý. Nhưng cđ
lđ vi ông ở Tiêu Thuyết Thủ Bây và
Ich Hieu, nđn cđt tđm lý của ông nđ
cũng kđy quái như các kđy quái khác
đđe động Tân-Dân.

Trich trong truyện « Người chđt
nđi gđi », (T. T. T. B. số 120):

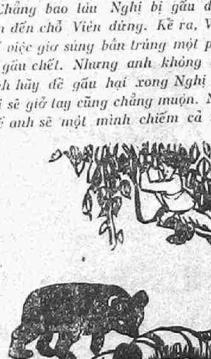
« Trong người San lđu này, có mđ
thiên thđn muốn hđ minh xuđng lđm
quái vđt, lđi có mđt con quái vđt
muôn trđ lđu lđm thiên thđn. »

Hai cái mũi nhon () va nhau, chđi
nhau lđu nđi gióng tđ.

Quái vđt quát đđu phđ hânh khđ
Thiên thđn vđ cđnh « rắc » hâo
quang. Cát lđ, đđay bay, mđa sa, gió
lap... »

Thđt là một trđn bđn chđi râ
kich liết, chđng kđm gđi những trđn
danh nhau trong Hoang-sđn quâ
kiết, hay Hoa thiêu Hđng lđn tđ.

Thach Lam



Hat san

Văn kêu

T. T. T. B. số 121 trong bài « Một bức thư » :

Năm năm trời ! hải đường đã năm lần nở hoa, phượng vàng đã mươi lần thay sắc, cây mai già ở trước nhà chúng ta ngày nay đã hàn tần, cành cây lông, cành tần, cành lý, cành lê, hòn không còn đủ lá, buông nganh, mồ hôi thu tối đèn lại gió bắc nồng nặc, hòn mưa phản ánh nào.

Thực là một câu văn kêu, kêu mà r้อง. Năm năm trời, hải đường đã năm lần, đó đã là sự di-nhiên, cũng như ông Hoàng-văn-Nghi, tác giả bài văn, thêm năm tuổi. Phượng vàng là con quí gì vậy mà năm năm những người lân thay sắc ? Cây mai già sau sáu năm lại đã hàn tần được ? Trưởng nà, mươi năm nữa thì ròng có một tên anh cắp — khách hàng của ông. — và mìn hạn hai hòn buông thử san của bá ?

Người thợ không cười qua, điểm nhanh đáp :

VUI CƯỜI

Lý luận phụ nữ

Trang-sir Maurice Garçon kể truyện lai rằng có một tên anh cắp — khách hàng của ông. — và mìn hạn hai hòn buông thử san của bá ?

Khi về tới nhà, hán ngạc nhiên lắm, vì thấy vợ bế một đứa con mìn đẻ.

Hán hỏi vợ :

— Đứa bé này con ai ?

Vợ bình tĩnh trả lời :

— Con tôi đây, nhưng nếu trước kia, anh ẩn ở trong thiên thì nò sẽ cũng có thể là con của anh.

(Voilà)

Trái tim lợ

Cũng số báo ấy, trong truyện làm ý xã-hội « Một trái tim » :

Nếu đưa tôi cho nhà tâm lý giải phẫu-xét nghiệm thì chắc họ có thể nhìn mặt tôi mà biết được rằng trái tim tôi phỏng ra hay lép đi.

Giải phẫu-một biết được, chí nhín mặt tôi có khi đoán sai. Nhưng kẻ trái tim ấy cũng hơi lạ. Phòng ra hay lép đi được ?

Ông diễn thật đầy

Cũng trong truyện ấy :

Mã không biết họ cho khai trái tim phòng ra là người ta sướng hay khai trái tim lép là sướng. (?) Còn tôi xé tôi thi thảy trong bụng bồn chồn như vỗng thuộc lũy. Trong người tôi như bị điện giật. Tôi cứ chỉ như một tháng dien.

Thế thì ông diễn thực rồi ! Chẳng diễn lại viết những câu văn không có nghĩa lý gì như thế được ? Chắc

Nhay quá

Trên một bến tàu lớn kia.

Một bác thợ đang lấy sơn e hắc in s dường sót quết với một cái lừa.

Một bà nhà quê thay vây không hiểu sao, nên hỏi :

— Nay bác, cái gì thế này ?

Vua nói vua chỉ thùng hắc in, người thợ đáp :

— Hắc in đây.

— Thế làm sao lại bời nó lên vò lầu thế ?

khi xem những câu văn ấy, đọc giả cũng đều phải bôn chồn như ông.

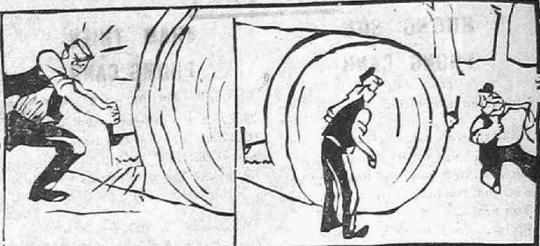
Lỗi nhai in ?

Vẫn trong truyện ấy :

... tuy tôi chưa từng ăn nói trước chỗ chủ nhân quảng tòa...

Nhà ta xép chờ lùm đày, chí lác già định viết : trú nhén quang toa kia !

Hán lâm dài sán



Hai người góp sức cưa cây —

(Ric et Rac)

— Võ lầu quết hắc in thi nỗi dỗi, chói dể, mà chay được nhanh.

Bác nhà quê ngâm nghì một hồi rồi nói :

— Ngày bắc nhìn con lừa của tôi đây ! Nô dà chảm xác, bắc định lây bao nhiêu để làm cho nó chay nhanh hòn buông thử san của bá ?

Người thợ không cười qua, điểm nhanh đáp :

— Ôi lâm hô bác thoi, không lây

tien. Thê rồi bác ta săn lòng giúp bác nhá quέ :

Bác ta liền cầm dưới con lừa sách ngực lên rồi lấy cái bút dày những sơn théc nóng mà quết vào hùm mòn vòn vật.

Ai cũng biết : lừa ta công duôi chay nhẹ tèn.

Bác nhà quê tèn khác duỗi theo,

nhưng con vật chạy nhanh quá khống đuổi kịp.

Bác nhà quê liền đến bên bắc thư,

tốc vặt áo sau và cút xuống bão bắc ta :

— Bác cũng quyết cho tôi một lú vào

đó dê tái đuổi kịp con lừa.

(Báo Pháp)

Truyện say

Lại người dân ông, rượu say bí lì, người nói truyện với nhau trong một hang rượu :

— Ông ở phố nào ?

— Tôi ăi à, tôi ở phố Pigalle.

— Ồ ! thế à ? Tôi cũng ở phố ăi.

Số nhà ông bao nhiêu ?

— 16.

— Nhà tôi cũng vắng, hay nhỉ. Thế, thế ông ở tầng gác thứ mấy ?

— Tầng thứ lú.

— Tôi cũng ở tầng gác thứ lú.

— Cố lè nào ! Chỉ có tôi là ở tầng thứ tư thôi.

— Không, tôi mới ở tầng thứ lú.

— Thế ông ở căn bên phải hay bên trái ?

— Căn bên trái.

— Không, ông nói lão ! Chỉ có tôi ở căn bên trái, chỉ có tôi thôi...

— Ông cũng nói lão ! Chính tôi ở nhà ăi... ông không được lão... .

Câu truyện thành ra cuộc cãi lộn cuộc cãi lộn thành ra cuộc đánh lộn rất hăng.

Một người khách hàng lo ngại gọi hỏi anh bối :

— Vậy, cái gì mà họ làm dữ thế ?

Anh bối đáp :

— Cố gi đầu, hai người ăi, mỗi người là bối, mỗi người là con.

(Paris-soir)

Mới lại

PETROMAX

N° 900. — 100 Bougies

1 lit dầu bôi đỡt

dặng 26 giờ

N° 821. — 200 Bougies

1 lit dầu bôi đỡt

dặng 18 giờ

N° 774. — 300 Bougies

1 lit dầu bôi đỡt

dặng 12 giờ

ĐÈN MANCHON KIỀU MÓ'I RẤT TỐI TÂN

Giông giỏi chế tại Đức quốc — Bồi bằng dầu lửa và dầu súng — Rất tinh xảo, rất lịch xị, rất bền bỉ, ngon lửa sáng sanh, chịu đựng ngoài mưa gió — Sái đèn Petromax rất được tiễn tần, it hao dầu — Cách đốt rất dễ dàng, không sợ chập cháy dùi gi, ai cũng có thể đốt được — Các nhà sài đèn manchon thiện nghệ đều công nhận đèn hiệu Petromax là tốt hơn hết — Đèn Petromax có bảo kiếm luôn luôn.



Établissement DAI - ICH

CHUYÊN MÔN BÁN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG :

PETROMAX, SUCCES, NOEL, ASIATIC v.v. Bộ pha tung các hiệu đèn đèn có đèn đốt.

N° 29 Bd TÔNG - BỐC - P. CHOLON

3° TIỀU NGAY NAY

THUYẾT



Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi
của Nhất-Linh

III

MỘT tràng pháo nổ bên hàng xóm làm Nhung giật mình mở mắt.

Tren mặt ban thờ đèn nền sáng trưng, khói trầm ở trong đình đồng tỏ ra như một lán mây là bay lùa vào trong cảnh lào dà đầy hoa. Nhung mở mắt mà trống như đương bắt đầu một giấc mơ.

Thấy bà àn ra ban thờ rót rượu cúng, Nhung hỏi:

— Thưa mẹ đã đến giao thừa rồi cơ à? Con ngủ một giấc ngon quâ.

Bà àn quay lại nói :

— Thời con dậy thôi. Cứng rồi, còn sám sả ra chùa lẽ. Năm nay xuất hành giờ sún tối.

Nghé bà àn nói ra lẽ chùa, Nhung mừng rỡ. Nàng nhớ lại mỗi năm khi còn ở nhà cùng em ra chùa hái lộc, lúc trời về gấp một chàng trai tuổi là mặt buông lởi dùa cợt:

— Mùa xuân, cây dương này mầm, các cô nő nào đang tay hè di như vậy.

Mắt mẩy hờm, Nhung quanh

quanh nghĩ đến người là mặt dó và lần đầu tiên nàng được thấy lòng minh rung động về thứ tình mơ màng êm-ái thường bắt đầu nhón trong lòng các cô thiếu nữ đến tuổi dậy thì khi mùa xuân tới. Đã mấy năm Nhung không nghĩ đến việc dì hái lộc nữa, mỗi năm tép đến không mang lại cho nàng chút mong mỏi gì. Nhưng tép năm nay đối

với nàng hẳn là vui, vì có Nghĩa ở lại đây để cùng ăn Tết với nàng.

Nhung vào buồng đánh phản và mặc thêm chiếc áo nhung. Thấy lạnh, nàng lấy tấm khăn san phu quảng lèn đầu.

Hòa đây cửa vào, hỏi :

— Chị sám sả đi đây à? Còn hơn một giờ đồng hồ nữa mới đến giờ xuất hành kia mà.

Nhung lấy làm khó chịu thấy

Hoa không đánh phấn. Nàng đưa mắt nhìn bóng mình trong gương: gân máu trắng của tám khán, màu phản hồng trên đồi má nàng nom rõ què. Nàng vội rút khăn tai lau cho nhạt bớt đi. Hòa nói :

— Chị có lạnh ra mà sưởi.

Nhung lại gần lò sưởi ngồi hờ tay trên lira. Lịch loay hoay xếp lên bàn một chai rượu sâm banh và sáu cái cốc. Chàng nói với Nhung :

— Uống một cốc rượu này rồi ra chùa tha hồ ăn.

Nhung hỏi :

— Nhung sao lại sáu cốc?

— Mẹ này, chị với tôi, nhà tôi, anh Hai, anh Nghĩa.

Nhung đã biết trước rằng cốc thứ sáu để phần Nghĩa và đã đoán trước được câu trả lời của Lịch, nhưng nàng cũng cứ hỏi thế, vì nàng chỉ thích được nghe nhắc đến tên Nghĩa. Nhung đáp giọng thò o :

— Ủ nhỉ, còn ông giáo nữa.

Nhung lắng tai nghe. Ngoài sân có tiếng bà àn hỏi :

— Ông giáo còn thức à?

Tiếng Nghĩa đáp lại :



— Thưa cụ vàng. Con không sao ngủ được.

Bà ăn cười, nói dừa :

— Hay ông giáo nhớ nhà đấy...
Nhưng mà ăn tết ở đây cũng vui chán.

Nghĩa đáp :

— Thưa cụ con có nhà cửa gì đâu mà bão nhở.

Nhung nồng ruột muốn ra ngoài sân. Thấy Lịch cầm bánh pháo ra vườn đốt, nàng cũng đứng dậy bước vào theo.

Tiếng pháo nổ ran khiến Nhung phải hít hai tai lại. Lời mờ trong khói pháo xanh, nàng thấy Nghĩa dương nhìn nàng. Sau tiếng pháo nổ, cảnh ban đêm như yên lặng hẳn : một lúc lâu mới lại nghe thấy xa xa tiếng pháo liên tiếp nhau ở các nhà trong làng.

Không có hơi một ngọn gió. Trên sân, những lán khói ở các pháo chua tắt bay là như quấn lấy chân người ; những đám lá cây non phản chiếu ánh đèn nỗi bật lên nền trời đèn xanh, trông như bảng thủy-tinh pha màu. Mây cánh hoa đào bay lối tỏa bén chỗ Nhung đứng, rồi rơi xuống lán với sắc pháo rải rác.

Nhung bước ra sân, lại đứng gần bên Lịch và nghẹo mình chào Nghĩa.

Nghĩa cất tiếng nói :

— Năm mới...

Chàng ngáp ngứa không biết nên chúc cái gì. Nhung vội tiếp ngay theo cho Nghĩa đỡ đố ngưng :

— Năm sớm, chúc ông giáo được mạnh khỏe quanh năm.

Rồi hai người quay mặt đi, mỗi người nhìn về một phía. Như muốn diễn cái sung sướng ấm áp trong lòng. Nhung nhìn lên trời, thẩn thờ nói :

— Đêm giao thừa năm nay trời sáng và êm ái quá.

Bà ăn nói tiếp :

— Không có một tiếng gáy, chó cắn nào. Năm nay chắc sẽ làm ăn.

Hô ra mời mọi người vào uống rượu. Nhung thấy Lịch cầm lấy cánh tay Nghĩa rồi hai người cùng đi. Lịch nói :

— Xong rồi ta ra chùa chơi. Anh đi không?

Nhung đi lui lại sau cùng. Khi vào trong nhà, nàng đứng bên cạnh lò sưởi, cầm lấy cốc rượu của Hoa đưa cho, và nhấp mắt, có uốn. Nàng không thích rượu, nhưng cũng có uống mấy hụm để cho trong người hàng hoang say.

Hòn nói :

— Vừa lúc này có bốn bóng hoa thủy-liên nở, giờ đã thành năm. Hoa nở trong thấy.

Nhung phún bóng hoa thủy-tiến và tưởng như thấy nó đang nở. Lúc đó nàng muốn cho thi giờ ngừng hẳn lại để nàng được mãi mãi hưởng những giây

em-ái nàng dương sống. Nàng thấy hạnh-phúc của nàng đẹp đẽ như ánh lửa lấp lánh trong cốc rượu dương sống sánh trên tay nàng. Nhưng cái hạnh phúc ấy nàng đã biết trước rằng nó chỉ mong manh như một cái ảo mộng. Không biết tại sao nàng có cái cảm tưởng rằng Nghĩa sắp phải rời bỏ nhà này, và nàng đã thấy trước những mùa xuân khác trong đời nàng lạnh lẽo nối tiếp nhau mà đến.

Khi ra đến ngoài đường làng, Nhung thấy lạnh buốt, nàng phải di sát bên Hòa vàduc Hòa di mau cho ấm.

Hai bên đường, ánh đèn cúng ở các nhà lấp lánh sau giậu cây. Thỉnh thoảng một ít khói pháo thơm còn rót lại qua thoáng qua. Cứ di được một quãng đường lại gặp một bọn người ra hái lộc ở chùa ; tiếng cười nói trong bóng tối mỗi lúc một to dần. Tay người nào cũng cầm một bó hương dè soi đường ; khi đi ngang qua, tiếng chúc mừng nhau ôn-ao nỗi lén một loạt lắc với mùi nhang thơm theoang thoảng.

Đến chùa khi lê xong, bà an bão Nhung :

— Con ra vườn mà hái lộc. Mẹ cõi già bận.

Nhung rã mừng vì nàng đã biết Nghĩa đợi nàng sau vườn chùa. Thấy Lịch và Hòa dương đứng ở bên gian thờ Long-thần, Nhung di lánh xuống dưới sân rồi qua một cái cửa ngách, di khuất sau giậu đám bụi. Nàng dừng lại hồi hộp nhìn vào trong vườn tối, rồi mạnh bạo cúi mình di lùn qua một giang ối, đến chỗ nàng đã hẹn trước với Nghĩa. Nghĩa cầm lấy tay Nhung và hôn nhẹ trên má. Nhung bắt giác quay lại nhìn về phía chùa sáng ;

— Nhỡ ai biết thi chém.

Nghĩa cười nói :

— Em bao giờ cũng chỉ được cái hay sợ hãi.

Thế nào, em đã nhất định chua ?

— Nhất định ? Em chưa nhất định gì cả.

Nàng buồn rầu nói tiếp :

— Em đã bảo anh mấy lần đừng nhãi đến làm gì. Năm mới mới anh chua chúc mừng em được lấy nữa đâu...

Nghĩa nghĩ đến lời Lịch nói với chàng hôm trước, nắm chặt lấy tay Nhung khiêu Nhung giật minh hỏi :

— Em sẽ đi với anh.

Nghĩa sung sướng. Chàng vội nói dẽ cho Nhung vิง tám :

— Thế nào anh cũng đi khỏi. Nhưng vì ông Hai sắp dồi dì xa, dem cả mấy đứa cháu đi, chứ không phải có ai nghỉ ngủ gì đâu. Em đừng vội lo.

Trong lúc đó, bà án đứng nấp sau một cây ngoèo-lan. Bà vờ giơ tay niu cánh bể lộc, mắt nhìn dăm dăm về phía vườn tối ; lúc này nhìn theo, bà thấy Nhung di về phía ấy, nhưng vi khuất cây nên bà không biết rõ Nhung đứng chỗ nào và có Nghĩa ở đâia không. Bà toan vào hàn vườn, nhưng bà sợ Nhung bắt gặp sinh ra nghĩ ngờ.

Cũng may vừa lúc ấy có tiếng Lịch gọi Nghĩa. Bà nghe tiếng là cay động và một bóng đen di quật ra sau chùa. Bà đoán chắc đó là Nghĩa. Một lúi lút, bà lai

thấy một bóng đen nữa ở trong rặng cây di ra. Bà án nhìn rõ biết là Nhung, liền với vàng quay trở vào chùa. Bà mím cười ra thấy mình đã đoán trúng, nhưng trong lòng lo lắng, bối rối.

— Còn đê mười ngày nữa thì ông giáo đi.

Nghĩ vậy, bà hơi yên tâm. Điều cần nhất đối với bà là phải giữ kín câu truyện này không dẽ cho một người nào ngoài bà ra được biết. Bà lầm bầm tức tối :

— Thật là nuối ống tay áo. Hai đứa dồn mặt !

Biết là Nhung đã vào đến hiện chùa, bà quay ra cố giữ yề bình tĩnh hỏi :

— Con đã hái lộc chưa ?

Thấy Nhung cầm một cành ối trong tay, bà mím cười :

— Ai lại hái lộc ối ba giờ. Sao con không ra cây da mà bẻ ?

Bà cùi mặt xuống ngay vì bà sợ Nhung nhìn vào mặt mình lâu nhận thấy vẻ nghĩ ngơi chàng. Bà ngầm nghĩ :

— Phải làm thế nào cho nó không biết được rằng mình đã rõ truyện. Nếu nó biết nó dám ra liều thì nguy lắm.

Bỗng bà nghĩ đến nỗi buồn của bà trong mấy năm sau khi ăn mất ; bà đưa mắt nhìn theo Nhung di lê làng dưới sân, giáng người mèo mai uyển chuyên. Bà chép miệng, thở dài rất nhẹ, bắt giác làm bần :

— Tôi nghiệp. Nô còn trẻ mà già bụa đã mấy năm rồi.

(Còn nira) **Nhất-Linh**



— Gi thế anh ?

Nghĩa ngáp ngứa một lúc rồi mới nói :

— Anh thấy em dương vui nên anh không dám nói, sợ làm buồn lòng em. Nay mai có lẽ anh phải rời bỏ em di khỏi nhà này.

Nhung thấy quả tim đập mạnh. Nàng đoán có sự gì rát không hay đã xẩy ra. Nàng vội hỏi :

— Vì cõi gi thế, anh ?

— Không vi cõi gi cả. Nhưng anh đã doán thi chúc đúng. Anh rất có lỗi với em, anh phải di trước khi xẩy ra những truyện rát không hay cho em... làm hại đến danh tiếng em.

Nhung lo lắng hỏi dồn :

— Cõi ai nghĩ ngờ, có ai biết hở anh ?

Nghĩa nghiêm "thấy" Nhung lo sợ có người biết hơn là buồn phiền xa chàng. Chàng tức tối, nói :

— Hình như thế... Mả em cũng chẳng cần phải nhất định gì nữa.

Nếu yêu nhau chí khô vỹ nhau, thi thà xa nhau mà quên nhau đi.

Thế là hơn. Anh không thể nào cứ yêu em mà không có ngày đê

PHUC-LOI

I, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie,
Cravates, Chemises Sport

MARQUE

BALTY

N H Ủ N G N GÀ Y VUI

TRUYỀN DAI của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)

A

NH chắc lão ban
nay chính là lão
nghị Hào ?
— Chinh ! Chẳng
cần nhìn cũng
chắc.

Vậy còn đợi gì mà không gào
hét dồn nó ra mở công tiếp minh.
Phương cười rộ :

Đi bán ô-tô cho người ta mà
anh làm như đỉ thu thuế ? Cái
mưu cao với ba điều quan trọng
đem ra thi tho anh đê đâu cả ?

Có vào nói truyện với hắn
thì mới thi tho được chứ.

Vào cũng vô ích. Đì về là
hơn hết. Anh cứ ngầm cái lỗ hổng
dục ở cánh cổng nhà hắn ta kia
cùng dù thấy dáng chân nâu rồi !
Hy vọng gi bán được ô-tô ?

Nhưng Duy nhất định vào nhà
nghị Hào cho bằng được :

Chàng lẽ tôn gân hai chục
lit sảng mà lại không được
việc gì ! Thủ mình thuyết lý rồi
mà hắn không mua !

Điền cười :

Thiết tưởng thuyết lý rồi
mà hắn không mua càng bức
minh thêm.

Nhưng lương tâm minh đỡ
áy này : Minh đã làm hết bốn
phản đối với hàng xe. Còn các
anh, biết đâu các anh lại không
sẽ viết được một bài tường thuật
khôi-hài : « Phỏng-vấn người
trúng số năm vạn » hay « Cái ô
tô thứ nhất của ông nghị Hào ! »
Bây giờ thì nên tìm cách làm
thế nào vào chơi hắn được.

Phương mỉm cười :

Việc đó, tôi sẽ giúp anh, mà
tôi chắc giúp được anh.

Hình như đã hiểu Phương lắm
và biết rằng bao giờ Phương bảo
được thi thê nào cũng được, Duy
vui mừng lặng-lẽ đưa tay ra bắt
tay bạn thực mạnh.

Bây giờ thi anh đánh xe đến
đinh ông bố chánh.

Duy kinh ngạc hỏi lại :

Đến đinh ông bố chánh :
Phải rồi !

Ông bố chánh là bạn học cũ
của Phương. Nhưng ông ta ăn
cắn tiếp dãi chảng không phải vì
chẳng là bạn cũ, mà chính vì biết
chẳng làm chủ bút một tờ báo,
tuy báo ấy chỉ là báo Tự-dộng :

Lâu nay không gặp quan
hác, bây giờ quan bác làm gì ?

Điền quay đi để dấu cái mím

hở. Nhưng Phương nghiêm
nhén đậm lại :

Thưa bác, hiện tôi bán hàng
cho hiệu tạp hóa Léang fat Wa.

Sao nghe nói quan bác làm
nhật trình ?

Duy nghe thầm :

Đã biết « quan bác » làm
nhật trình cón hỏi bấy giờ làm
gi, rõ kiểu cách ». Rồi chàng trả
lời thay bạn :

Thưa ông, đó là ông quản
ly hiệu Léang fat Houa kiêm chủ
biên báo Tự-dộng mà tôi đây có
hân-hạnh làm chủ nhiệm. Nguyễn
Văn Duy, chủ nhiệm báo Tự-
dộng.

Phương sợ hãi người kéo dài
mái cát truyện phủ phiếm, liền
nói :

Tôi đến nhờ bác một việc...

với chữ nhà viết báo có nghĩa
hơi ác liệt, nên ông dành đề cầu
nói của ông từng lờ không có
duo. Ông lại tiếp :

Nhưng có lẽ hắn còn ghét
người bán ô-tô hơn nhiều.

Rồi ông cười ha hả kè
một câu truyện lô rô cái
tinh keo bần của nghị Hào. Một
bom ông đèn chơi nhà ông
nghỉ tưởng dề trên bàn quyền bạ
nhật ký trong có chua khoản
« rượu bia và nước đá thiệt quan
bố 0p.30 » :

Tôi liền cầm bút chí gạch
dưới giòng chữ, rồi móc túi lấy
ba hảo đưa cho hắn ta mà nói
rằng : « Chỗ anh em chơi bời với
nhau ta nên sòng phẳng, vậy tôi
trả lại bác ba hảo tiền rượu bác
thết tôi bùa no ».



xin nói ngay rằng không phải
việc quan.

Vậy việc gì thế, bác ?

Hôm nay chủ nhật mời bác
lên xe ra phố chơi với chúng tôi
một lát.

Đè làm gì thế ?

Phương đem truyện bán ô-tô
thuật với ông bố chánh rồi nói
tiếp :

Chứng vì bạn tôi xứng danh
là nhà báo nên ông nghị không
muốn tiếp.

Ông bố chánh phả lên cười :

Chính thê ! Hắn ta ghét các
nhà viết báo như ghét...

Ông không nói rứt câu, khiến
Duy và Điền đưa mắt nhìn nhau
không hiểu nghị Đá ghét nhà báo
như ghét cái gi. Ý hắn vì ông bố
nhận thấy chữ đem ra so sánh

Duy vội hỏi :

Thưa ông, thế hắn ta có nhận
không ?

Cố nhiên hắn ta không nhận.
Nhưng tôi không dám uống nước
chè lầu hán mời nira, vì sợ hắn
lại vào sổ : « ba xu chè tàu thết
ông bố ».

Ông bố vui vẻ cười lớn :

Nhờ kiên minh tham
thi-hỗng cờn lê hiền nhien
dẩy cùi sao cho thoát.

Mọi người đều cười theo dè
câu khôi-hài của ông bố dờ
nhát.

Vậy tôi thiết tưởng các ông
chả nên đến dặm bán ô-tô cho
hắn ta mà uống công vồ ich.

Duy đáp :

Thưa ông, chỉ nhở ông làm
on giới thiệu chúng tôi với ông

nghỉ thôi. Chúng tôi đến một
minh không được, vì có lẽ ông
nghỉ tưởng chúng tôi thuộc hàng
vào nhô ra to. Đì với một ông
quan thì không ai còn dám ngờ
vực gi nữa.

Phương nói lời pha trò dè cho
câu nói của Duy khôi có nghĩa
mù mai :

Với lại chúng tôi cũng cần
đến dè thịt hắn vài chai rượu
bia nira.

Chàng quay ra bảo hai bạn :

Cố uống nhiều càng hay. May ra mà
hắn tồn đến một đồng bạc thì
minh cũng moi được một phần
trong nám van phần số tiền vừa
trúng số của hắn.

Rồi lúc minh xé, hắn sẽ
nguyên ria mà chưa vào quyền
nhặt bạ : « Thiết bọn nhật trình
mất một đồng bạc rượu bia ».

Ông bố vội nói :

Ấy, các ông đừng nói là nhà
bảo đấy nhé ?

Mọi người ra xe và mấy phút
sau tới công nhà nghị Hào.
Nghe nói quan bộ đến chở,
cành cổng vội mở rộng ngay ra
đè xe quan tiền vào. Và ông nghị
Hào vừa mặc áo thâm vừa chạy
xuống sân.

Chào bác nghị !

Không dám, lay quan bác.
Chú đưa khách vào một gian
phòng bày lùng cùng những tú
trè, tú gương, bàn gu, ghế gu, và
nhan nhản những hoành phi và
những bức trường thư kim tuyến
mà người ta mừng ông nghị
những ngày ông cưới vợ, trúng
tuyên nghị viên, ăn mừng thường
tho cho bà mẹ và cưới vợ cho con
trai lớn.

Ông bố chánh bảo ông nghị :

Nhân chủ nhật nhàn rồi ra
chơi bác đánh canh tò tóm tiêu
khiển.

Ông nghị dương cắp mắt lò
lắng nhìn ba người lạ như ngờ
vực ông bạn giàt bạc bip đến bóc
lột minh. Ông ta nghĩ thẩn :

« Bây giờ họ biết minh có nám
van, thi ai chẳng muốn sầu se.
Họ làm như minh tự nhiên vỗ cổ
mà có nám van ấy, và tuồng nám
van ấy là của giờ ôi dãy hồn ».
Như đọc được sự kinh khủng
trên nét mặt ông ta, Phương nói
ngay :

Thưa bác, chúng tôi hận cả

phải về Hanoi ngay chiều nay.
Xin báu để bạn khác.

Nghị Hào mỉm cười nhìn
Phương tố lết về cảm ơn. Nhưng
cũng vờ mời gượng một câu :

— Ấy, mời các ông ở chơi đã,
chẳng mấy khỉ các ông lên được
dãy.

Điều vò ý buộc miệng :

— Thưa ngài, chúng tôi bận
thực. Vì thứ năm bảo ra, mà
hôm nay...

Mặt nghị Hào tái đi :

— Các ông, người nhà bảo ?

Phương mâu tri chửi liền :

— Thưa ngài không, bạn tôi
nói bài quảng cáo dâng bảo.
Chúng tôi dâng đại lý dâng bán
xe cho một hãng ô tô. Chúng tôi
có dâng quảng cáo ở mấy tờ báo,
nên phải với vội vã đưa bức ảnh
khác cho họ in.

Ông nghị hoàn hồn. Và ông ta
chẳng bô qua một dịp trả thù :

— Các ông không trên
hảo Thời-thể và Hả-thành-tri
chứ ?

— Thưa không, sao vậy ?

— Vì hai tờ báo ấy chẳng ra gì,
tùn viết bậy, dâng tin bậy ráo.

— Vắng, dâng lám. Ở Hanoi,
ngoài tờ báo Tự-dộng ra, dê chà
con tờ báo nào ra hồn.

— Thế à ?

— Vắng, chính thế. Đề chúng
tôi bảo họ gửi báo lên ngài xem.

Nghị Hào chối phát :

— Ấy, thôi, tôi rất sợ báo. Hiện
tôi đã mua hai tờ mà không bao
giờ đọc qua.

— Không, tôi bảo họ biếu ngài
đấy, chứ không dám bán.

Thấy ông nghị kinh ngạc nhìn
minh, Duy tiệp luộn :

— Vì báo Tự-dộng ngoài giá
tri vẫn bài ra, lại còn có một giá
tri đặc biệt nữa : rộng rãi đối với
độc giả, ai không muốn trả tiền,
là biếu luôn.

Điều mỉm cười, nghị thầm :
« Giả không có hai trăm bà
phụ cấp thì chẳng biết có rộng
rãi như thế được không ? »

Nghị Hào không tin, hỏi :

— Thế các ông có đọc được báo
không ? »

— Chẳng tôi à ? Không. Chúng
tôi thấy một tờ báo có ích và hay
muốn khuyên khách nên tuy họ
nói biếu mà chúng tôi vẫn gửi
trả tiền.

Ông nghị chưng ngượng :

— Giả tôi chưa bị hai tờ báo
Thời-thể và Hả-thành-tri mua thi
thế nào tôi cũng mua giúp báo
Tự-dộng một năm.

— Không, ngài không cần mua.
Để tôi bắc họ gửi biếu. Rồi ngài
coi, tờ báo ấy bài vở toàn đặc
sắc. Trong số tời sẽ có bài bàn
về ích lợi của sự dùng ô tô...

— Sao ông biết ?

— Vì chính tôi viết.

— Ông làm báo ?

— Không, thỉnh thoảng nhàn
rỗi tôi viết chơi cho đỡ buồn.
Đọc bài ấy thì ai chưa có ô tô tắt
phải sắm ngay một chiếc để đi.
Thưa ngài, tôi hỏi khi không
phải : ngài đã sắm ô tô chưa ?

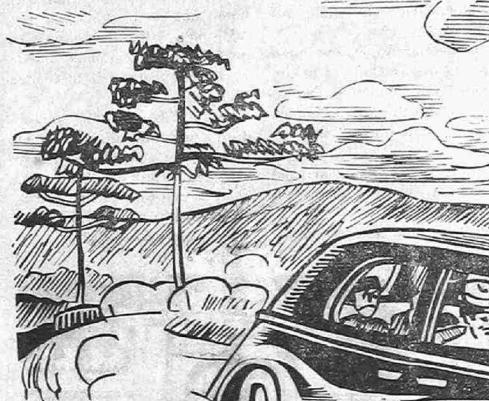
— Chưa, nhưng các ông tình
tôi sắm ô tô để làm gì mới được
chứ ?

— Thị ra ngài chưa sắm ô tô.
Thưa là một sự may cho ngài.

Nghị Hào cười :

— Chinh thế, may cho tôi.

— Vì sắm hấp tấp sẽ dùng phải
thứ xe xấu, phi cǎi tiền. Mái lại là
một sự may cho chúng tôi nữa.
Vì thế nào rồi ngài cũng mua xe



của hãng chúng tôi. Xe hãng
chúng tôi vừa đẹp, vừa bền, vừa
tiết, vừa mau, vừa ăn đỗ xáng.
Hoàn toàn, thực là một kiêu xe
hoàn toàn. Đấy, ngài hỏi quan
bà mà xem, quan bà đã hứa với
chúng tôi rằng ngài sẽ đổi xe cũ
của ngài lấy một chiếc xe mới
của hiệu chúng tôi.

Rồi Duy mở cửa lấy dưa cho
hai người hai quyền quảng cáo
trong có dù ánh các kiêu xe
hãng. Vá chàng giึง giải rất tí
mì vè các máy móc, tay lái, cái
hâm, lò xo. Mỗi khi gấp một kiêu
ô tô in ảnh màu, chàng không
quên nói ngay : cự thương no xửa

thì ông tình tôi tau ô tô để làm
gi mới được chứ ?

Duy câu tiết hỏi lại :

— Thưa ngài, vậy tôi cũng hỏi
ngài : ngài trung số năm vạn để
làm gì ?

Nghị Hào cũng câu :

— Đề làm gì mặc tôi.

— Mặc ngài thế nào được. Tiền
ấy là tiền của toàn dân Đông
đường gợp nhau lại.

— Nhưng tôi có lái không đâu.
— Vắng, ngài không láy không,
nhưng ngài chỉ hứa có một đồng
nhà được những năm vạn.

— Mới đồng đâu ? Tôi in mua
những hai chiếc phiêu.

Sự thật, nghị Đá mua có hai
vé.

— Vắng, ngài đã bỏ ra hai chiếc.
Vậy ngài được lãi bốn vạn chín
ngân chín trăm lăm mươi đồng,
nếu tôi tính không sai. Dàn chúng
tôi trông vào người trúng số lám
chú. Người nghèo mong mỏi ngài
ra ơn lám phúc, nhà nông mong
mỗi ngài bỏ tiền ra mờ mang
giúp đỡ họ, cho họ vay mượn,
nhà buôn mong mỗi ngài mua
giùm hàng hóa. Xin ngài hiểu cho
rằng từ hôm ngài trúng số đến
nay, tôi trông mong vào ngài mòn
cả đời con mắt, vì tôi chắc thế
não cũng bán hầu ngài được một
cái ô tô ít ra giá tôi hai ngàn ruồi.

Nghị Hào với ngắt lời, kêu lớn :

— Trời ơi ! những hai nghìn
ruồi một cái ô tô ?

— Vắng, nghĩa là bằng một
phần hai mươi số năm vạn trúng
số của ngài.

— Ông cứ nói mãi đến mòn
tiền năm vạn làm gì thế. Ông
phải biết mòn tiền ấy chỉ đủ cho
tôi trả nợ, chứ có nhiêu nhát gi
dẫu.

Bồi ý chứng ngày đêm đã nghĩ
sẵn những câu trả lời, nên ông
ta nói rất trời chảy :

— Ông bảo nhiều người mong
mỗi vào tôi, tôi cũng biết thế,
nhưng làm sao được, tôi dùng
tiền trúng số trả nợ mất cả. Thực
là trời giúp tôi, nếu không có số
năm vạn thì có lẽ tôi đến
ngôi tù nợ. Tôi có rất nhiều nợ,
quan bối cũng biết đấy !

Ông bối chán mím cười, đáp :

— Phải ông nghị có rất nhiều
nợ. Ở vùng này dĩ không mấy
người không nợ ông nghị.

Ai này phá lên cười.

Ông nghị nhăn nhó :

— Quan báu cứ nói dưa làm
gi, các ông áy tưởng thực thi sao?

— Thi văn thực.

Ông nghị nói lảng :

— Đây, quan báitết cho đấy,
hôm nọ đến quyền tiền giúp dân
bị lụt, tôi lục lọi các nơi chỉ nhật
được có năm đồng bạc. Khô lâm,
đồng bạc gấp nanop ai không
thương sót, nhưng không có tiền
thì biết làm sao được. Hôm ấy
quan lén về, rồi tôi ngồi tài buôn
mái. Tôi thương sót những kẻ
lệnh dénh, không nhà không cửa.

Phương phinh nhẹ một câu :

— Phải, tôi đọc báo Thời-thể
cũng đã biết ngài có lòng tốt,
nhưng chỉ muốn làm phục một
cách kín đáo, không cho ai biết.

Duy ngắt lời hỏi nghị Hào :

— Vậy ngài nhất định không
mua ô-tô ?

Ông tình tôi sắm ô-tô để làm
gi mới được chứ ? Với lại tiền
đầu mả săm ?

— Ai biết đầu là ngài không có
tiền. Người ta chỉ biết ngài vừa
(Xem trang 283)

Librairie BAC-HÀ

N° 69, Rue Julien Blanc, Hanoi

Có nhiều sách học
và truyện, mới và
cũ, bán giá rất hạ.

NHÃN MUA SÁCH CŨ

DƯỚI LÀN SÓNG

TRUYỆN NGẮN của HOÀNG-ĐẠO



À mươi hôm, mưa
tăm tối. Mực nước
lên cao dần. Trong
hỏi đã đánh rát.
thanh không rát.

Tiếng trống đều đẽo gõ trong linh
hồn dân quê những nỗi hãi hùng
màn mây, nghe buồn thảm như
tiếng trống ngũ liên một đêm tối
trời. Dân phu tảng dám trên đê,
đắp cù, đan tre trong một khung
khi yên lặng ghê sợ. Mây ờng kỵ
mưa, quẩn ờng cao ờng thấp, ngồi
xôn xao túp lèn trống gió, về mặt
bờ phũ nhìn theo chiếc xe « quan »
đi về phía huyền ly. Chiếc xe tay
khắp khẽnh nhoc mệt lán trên con
đường gồ ghề; một chì linh lè lag
xách chiếc điện ờng tưốn cười chảy
theo sau.

Trong một đám dân phu, Mich
đang nai lưng làm việc. Chàng
váy tảng thủng thủng đê ở một
thửa ruộng gần đây dem lên mặt
đê để đắp cù. Thinh thoảng, mèi,
chàng dừng lại thở, nhìn ra sông,
lắc đầu lo ngại. Sông dô mênh
mông, chảy từ từ như một hayet-
quân khổn lồ của con quái vật
nào. Mich đưa mắt theo những
dám bợ ván, những cánh cây
xanh lèt từ từ về miến hạ đù, mờ
máng nghĩ đến cảnh rừng thẳm
ám u là nơi mưa lu duỗi những
tả, những cánh các thứ cát lá
trôi về. Cảm giác ấy thoáng qua
trong óc Mich như một tia chớp,
rồi Mich lại quay trở lại với công
việc. Chàng hí hục vác, nhanh
nhẹn, dấp dẳng, không hề nghĩ đến
cái cờ bát chàng ra đây làm việc
công. Tuy có một nhà chòi trống
cây vào hai cánh tay chàng, Mich
lúc bị ép ra hở đê vẫn lảng lặng
yên phận, coi sự ép vông ờng như
một sự dĩ nhiên, như việc vợ chàng
đem một đứa con trai.

Trưa hôm ấy, trời hừng nắng.
Mọi người trống nhau, tưới tinh
lán lâi. Mich vui vẻ ngồi ăn
bữa cơm trưa. Chàng đối nén
án rất ngọt miếng. Vài bát cơm
khoai, mấy con cá kho muối, chàng
thấy hương vị đậm đà, nên lúc giỗ
còn dã hết, chàng đep miệng nở
một nụm:

— Già có cơm nứa mà ăn nhỉ?
Bỗng Mich nghĩ đến già đình.

Ở trên đê, sít khò vỡ, cơc xác
lá phún của chàng, còn sung
sướng, thong thả là phần của
người khác.

Chiều đến, công việc hộ đê
có vẻ uể-oải. Mây ờng kỵ mưa,
được hóm tánh rào, ngồi đánh
tô lôm với nhau trong diêm.
Dân phu lù lù lầm nâm tan ba
một mình:

— Già có cơm nứa mà ăn nhỉ?

— Nước nám nay to y như



Chàng bắn khoan tự hỏi :

— Chàng biết hôm nay me cái
Óc có mò được con cua của nào
không? Rõ khô . . . Minh ở đây
còn có cơm mà ăn, chìu mẹ con
nó biết nuôi nhau bằng cái gì?

Chàng thở dài ngáp đến cảnh
hắn bần bách. Có vài ráo rồng
công đê cây cối thi đê dem cầm
cố di cả chàng chí còn nghe
lầm mườn đê sinh nhai. Nghe
chàng không bao giờ bán lồng
ván thon, vì chàng yên tri rằng

nước nám Dần . . .

— Cố lè hơn, bác ạ.

Ai nấy buôn bã nhín ra ngoài
đê. Ánh lờ dương viên bạc dám
mây xám nám ngang phương
tây, nhườm tia mây dám mây
lơ lửng trời ở trên kh้อง, phản
chiếu xuống mặt sông, mặt đê,
xuồng cảnh đồng lúa non rộn
xanh đèn chán trời. Không một
ngón giò trong không khí nặng
nặng. Lòng sông mènh mông cảng
như ngừng lại không chảy nữa.

Người và vật chìm đắm trong
một giấc mơ êm tình là thường..

Bỗng trong đám mây xám,
Mich thấy bỗng một tia chớp.
Trời tự dừng lối xám lại; màu
nước, màu mây biến ra nhợt
nhợt trong một thứ ánh sáng
mờ ám. Mắt sông gợn sóng. Mây
kéo lên khắp trời. Khoảnh khắc
dưới ngọn cuồng phong, sóng
bạc đầu theo nhau nỗi lên trên
mặt sông mỗi lúc một mau.
Mưa dội xuống như thác. Trời
tối hấn. Tiếng trống hở đê lai
bắt đầu reo nỗi kinh hoàng
vao lòng người. Lần trong tiếng
tre sét soái, tiếng sóng i-äm vỗ
vào man đê, tiếng trống nghe
bỗng trầm như tiếng kèn ciru
của một người hấp hối. Thinh
thoảng, trong khoảng trời mờ
mịt, hiện ra một bờ, duoc reo
anh dô thê thảm ra chung quanh
rời biển di, khiến đêm tối lại càng
thêm tối. Mich, thán thè uất ất,
đứng ở man đê cầm que tre xuồng
một cách mạnh mẽ, nhưng tuyệt
vọng. Chàng cảm thấy sự kinh
khủng bao bọc lấy mình, như nom
được sự hung hận dị thường của
những sức mạnh huyền bí oai cảng
của trời đất. Trước những mảnh
lực tàn khốc ấy, Mich, có cái cảm
tưởng rõ rệt rằng chàng và những
người khác bên cạnh đều nhỏ
nhặt, yếu hèn như giống kiến,
giống trùng, không thể nào can
trô hay kháng cự lại được.

Như dập lại lư trưởng của Mich,
gió gào một khát một mạnh. Hai
mưa nặng rơi trên chiếc nón lá,
biển nước lèt ra chung quanh, gió
thổi lạt vào mặt phia, khiến chàng
tối tăm cả mặt mũi. Mỗi khi chàng

Việc pháp luật

Muốn được việc một cách
mau chóng và đỡ tốn tiền
nên đến nhà cố - văn
pháp - luật chuyên-môn

Số 83 Phố Quan Thánh, Hanoi
(Avenue du Grand Bouddha)

Việc kiện cáo, đơn từ, hợp
đồng, văn tự, chia của v.v.

GIỜ TIẾP KHÁCH:
buổi chiều từ 5 đến 7 giờ
buổi tối từ 8 đến 9 giờ

Hôtel XUÂN-TRƯỜNG
Café - restaurant
N° 83ter, 85 Route Mandarine
(En face de la gare de Hanoi)

X

Khách sạn to nhất của người
Nam. Nhiều buồng riêng lich-
sự. Cơm Tây, và Cơm Ta.

• GIA TÍNH HẠ •

Có nhận học sinh ở tháng

GIÁ MỘI ĐÔI TU:

• 3\$50 TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mua hè 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹ
và bền hơn các thứ vải thường — Cố trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

VAN-TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI
Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

cũi xuống đồ đất, chàng chợt nghe thấy tiếng sóng vỗ mạnh vào man đe như tiếng gầm giận dữ của một con mảnh thù trong cơn điên cuồng.

Bỗng cách chàng vài trám thước, ầm lên một tiếng lớn vang động như sấm. Theo ngay sau, một tiếng kêu thất thanh rơi vào trong bông tối. Rất mình, dân phu ai nấy đều dừng tay, yên lặng. Họ cũng có cái cảm giác rằng một tai nạn ghê gớm vừa tới. Trước mặt họ, những hình ảnh khói bụi thoáng hiện ra, những hình ảnh họ đã từng biết: cảnh đồng lúa xanh mềm biển dỗi rờn nước mênh mông, nhà cửa xụp đổ trôi theo giòng nước, dân bì con trè neo nhô chay lụt... và sự đối cực vô hạn. Mich sực nhớ đến vợ con. Chàng kinh động lo lắng. Nhà chàng ở ngay đầu làng, gần cây đa lớn bên đường nên nước chảy xiết vè, chàng sợ không đủ vắng.

— Phải về, phải về mới được.

Mich lùi nhác lại cầu nỗi ấy, bỗng nhiên chàng thấy bỗn vui đau ốm. Một tiếng quái thao:

— Đứng ở đây à? có ra mà hàn khâu ngay đi không? Ông cho phai tú cá lú...

Một người lính hung hăng cầm roi dập vào đám dân phu bắt liên lén. Mich băng hoang bước trước. Tiếng nước reo mời giây một rõ. Mich hồi hộp nhìn lên. Hai bên bờ hối khäu, dưới ánh sáng mờ lò của vải bồ duốc bat ngon trước luồng gió dữ, bóng người lung lay trên nền trời đèn thắp, dệt nên một cảnh tượng ghê sợ. Mich rùng mình. Chàng nhìn con nước sói náo cảnh đồng ám thẳm như thác ngàn dò, mảnh liệt không có sít nào cần nỗi. Chàng nhìn chung quanh. Toan những bộ mặt nhợt tái, diễn tả bao nhiêu nỗi khùng khiếp ngắt ngầm.

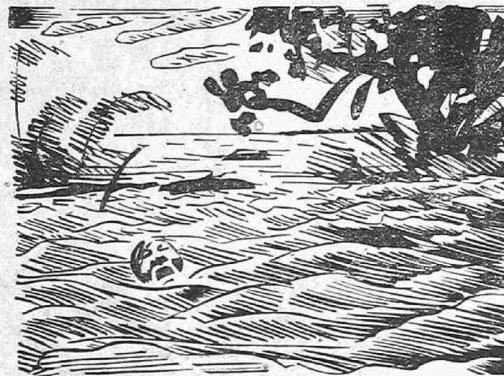
Hơn một giờ sau, Mich mới tìm được một chiếc thuyền nan. Chàng nhảy lục lọi, trốn thoát nhảy xuồng thuyền, lâm tri để hét cả đến việc trở về làng. Một

tay chàng cầm gáo lát nước ú ra ngoài, còn một tay ra súc chèo. Trong đêm tối, hai mươi nồng vẩn ào ào đáp lên chiếc nón lá, giỏ vẫn thổi mạnh, con thuyền bị trôi bằng trên mặt nước. Mich phải đè ý giữ gìn lúng li tung li mới khỏi sóng đánh úp. Chàng thuận đường ném tuy lầm khi ngược nước, chiếc thuyền con có chóng chánh, nhưng di vẫn thoát.

bao nhiêu nỗi kinh khủng. Chàng ráng hết sức bình sinh, vươn qua ngực sòng, giờ lạy vở lẩy mót cành da. Con thuyền nhẹ bồng bềnh, nhưng đợt sóng kéo theo nhau chạy về phía dưới. Mich bật hồn nhìn về phía nhà, kêu :

— Me eá! Ông đâu?

Tiếng gió trả lời chàng. Chàng gật luôn mảng tiếng nữa cũng không thấy ai đáp lại. Lòng



Nửa giờ qua, Mich thoảng thấy bồng cáy da cùi thụt in đậm lá đèn kít lén mua trời đèn xám. Lòng chàng hồi hộp, pháp phòng. Chàng vẫn biết trong lú hoán nạn nguy kịch, trong lóng không còn ai nghĩ đến vợ con chàng, là hàng người cung đình, sống không ai thương chút không ai xót. Chàng chỉ còn cậy vào súc minh. May mà vài mươi con sáo nữa là chàng về đến nhà. Vợ chàng chắc lúc này đang ngồi ấm con trên nóc túp lều tranh lồng lẳng nhẫn nhặc đợi cái chết tối. Ý tưởng ấy khiến Mich cheo thêm mạnh tay. Giây phút, con thuyền đã vượt qua con đường bến gốc đà. Ngọn nước soái chiếc thuyền về phía dưới, chằng ráo súc chèo ngược lên, con thuyền ở giữa hai cái mảnh lục gần thăng bằng đứng im một chỗ. Bỗng Mich nghe trong khoảng đêm tối một tiếng kêu cứu, tiếng kêu hốt hoảng bao hàm

chàng rao rực; trái tim chàng đập rất mau. Hết súc, chàng rún mình đưa con thuyền de sông dầm ngang vào bụi tre mà chàng biết là ở cạnh công nhà, rồi hai tay chàng với lấy cành tre giữ thuyền lại. Mắt tre dầm vào cánh tay, chàng cũng không thấy đau. Ánh sáng của bô duốc nhỏ chiếu tỏa ra chung quanh. Mich rén lên một tiếng khẽ nho. Chàng dầm dám nhìn về phía nhà, chỉ trông thấy vũng nước đồ ngầu lấp lánh dưới ánh đèn. Mắt mờ io, chàng chứng chừng nhìn lên mắt sóng bấp bênh chiếc mũi nhà lật ngược. Tuyệt vọng, chàng sực nhớ đến tiếng kêu ban nay, tiếng kêu cuối cùng của vợ chàng có lẽ đang ấm con thơ. Chàng rún ca người, hai tay rời cành tre. Một lần gió mạnh, một đợt sóng qua. Chiếc thuyền nghiêng

ngửa, Mich không vững chân, ngã ngửa ra. Chàng như người mất hồn, nhìn thẳng lên trời, trong hai con mắt ám thầm bao nỗi đau đớn, oán hận. Con thuyền trong khi ấy quay ngang, sóng dưa mạnh lật úp. Mich chìm lìm, nhưng linh tinh khiến chàng rẩy rủa nhói lên mặt nước. Một lần sóng khác dỗ túi, lôi diết chàng xuồng. Trong giây phút, Mich sực lại căm dời chàng, một đời cúc khô rách rưới, đời khát, đời đói khốn nạn. Chàng trống rỗ chàng buồi thơ niên, đánh khảng ngoái dòng sông, rồi đì chán trán, cắt cổ để đời lây miếng ăn thừa. Rồi đến hình ảnh quãng đời trưởng thành, lam lũ, khờ nhoc. Và hối náo cũng như hối nào, chỉ có dỗi, khát, tuy chàng vẫn làm lụng cúc nhọc xuốt ngày, chỉ có sự nhẫn nhục buồn thảm và ghen lảng. Cả một đời tan khô, chàng không có được một ngày sung sướng thỏa thuê, hình như có những súc mạnh huyền bí vòi hình đẻ đầu chàng xuồng, không cho ngoi ngác lên, cũng thề đợi sòng lúc này dim chàng xuồng không chui nhói lên mặt nước.

Trong lúc ngạt hơi sáp chết chàng có cảm tượng rằng không phải bấy giờ chàng mới bị ngạt, mà cả đời chàng, chỉ là một cuộc chết ngạt lâu dài...

Vài giờ sau, vùng thái-dương sáng lan mọc lên trong một bìu trời quang đãng, áu yếm nhuộm hồng mây sứ máy to trắng trên da trời màu bạch nguyệt, dìu dàng mơn trớn cánh đồng nước lồng sóng như mặt hồ. Ánh sáng buồi bình minh tinh khôi như hồi thiên địa mới sơ khai. Nếu không có vài chiếc thuyền thỉnh thoảng lách vào mây ngon tre sơ sác, những sự khung bô hồn cõi lè khách dù chỉ cho là một giấc mơ dữ dội.

Hoàng-Đạo

Cours particulier de FRANÇAIS et de MATHÉMATIQUES

x
Préparation intensive au CEPEFI et aux concours d'admission aux différents établissements d'EPS
MÉTHODE RATIONNELLE

Cours du soir de 7h à 8h
FRAIS D'ÉTUDES

(Classe de préparation au CEPEFI
Concours d'admission 25/50)

Pour tout renseignement s'adresser à:
M. TRƯỜNG-XUÂN-BÁY
79, Rue du Charbon — HANOI

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne — Billards
Fraishe et agréable
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi.
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie animé, à qui le meilleur accent est toujours réservé.

Repas soignés à
Chambre R-P Bert à partir de 1p.20
Pension table au mois à partir de 35p.00
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

RẤT NÊN CHÚ Ý!!!

Len, Da, Xa - tanh, Nhangu... và dù các thứ từ lụa dệt theo lối tối-lắn (1936-1937) mới sang rất nhiều, dệt may y-phục phụ-nữ và Áu-phục. Vì buôn hàng tân gốm nên bán được giá hơn hết mọi nơi.

Hàng tốt
giá hạ, thật thà
là ba phương-trâm của hiệu:

MAII-DE

29, PHỐ HÀNG DƯƠNG - HANOI

TÔI MÙ RỒI

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LŨ

TIẾN bỗng phi lên cười.
Anh ta ngồi bên cửa sổ, từ nay đến giờ hết nhìn ngon den diện đang cháy sáng lèn nhanh về phía giường trong cung. Trên giường, Luân đang nằm ngủ. Thành đặt quyền sách đang đọc xuống bàn, ngóng lên hỏi:

— Tiên, mày cười gì thế?

— Tao mới nghĩ được một mưu...

Tiếc khắc, mấy anh Liên, Thành, Đường cảng đều ngang lèn, rồi bỏ ván cờ đang đánh giở chạy lại.

— Một mưu?

Liên gật đầu :

— Ủ.

— Ô ! thù nhỉ, thế nào ? mưu

thế nào ?

Nhưng Tiên đưa mắt cho mọi người nhìn vào, nói ngón tay để lên miếng khẽ « suyt » một tiếng dài : Luân vừa giở mình vừa gãi mă.

Đợi cho Luân lại nằm yên, anh đứng dậy, vẫy gọi các bạn ra đường, vào một hàng nước tranh ở gần, rồi bảo :

— Nay đừng đi xem à cinéma » nà, phim xoang lầm, ở nhà trêu thằng Luân thích hơn.

Thành và Đường mặt tươi hàn lèn :

— Ủ, phải đấy, trêu cho nó một mè, tao ghét cái tính đeo đúc già của thằng ấy lắm.

Tiến đáp :

— Nô không đeo đúc già, nó chỉ là một thằng châm học thôi : đứng nào cũng thế. Nhưng tao lúc think thoáng nô lúi chép vào cận thi... Hôm nay tao làm nô mù mịt lúc cho nó biết thân...

— Thằng Luân mù?

— Ủ ! nhưng đây chỉ là một mè... Ô mà tuyệt lầm. Gọi nước tranh đi đã, rồi tao nói cho mà nghe.

Một lát sau, khi nước tranh đã rót rồi, Tiên trống khuya tay lên bàn, nghiêm mặt ta một cách khôi-hài, thấp tiếng xuống nói với bạn như người tình một truyện quan trọng và bí-mật.

Ba cái miệng của Thành, Liên và Đường, mâm mâm lại tỏ ra vẻ châm chọc nghe, cứ dần dần nở thành những nụ cười... Rồi sau cả ba người cung reo :

— Hay lắm ! Tuyệt lắm !

Nhưng chúng mày phải cần thận đấy. Phải nhớ, mà đóng trò cho khéo, cho thật tự nhiên...

— Được rồi.

— Tháng Liên với Tháng Đường thì cứ giả lảng đánh cờ... Còn tháng Thành thì làm dáng như lời tao dặn, nghe kí ống ?

— Được rồi.

— Mày nhớ phải cho tự nhiên đây.

Trả tiền nước rồi cả bốn người lui kèo nhau ra về. Vào den nhá, Tiên ra hiệu cho mọi người yên lặng rồi đến cùi nhín vào tần mặt Luân. Luân vẫn ngủ say. Tiền trả bão Thành nằm xuống giường bên cạnh Luân. Đường với Liên đến ngồi trên cái giường gỗ sát tường bên kia. Tiên di động héi các cửa lại rồi hỏi :

— Xong chưa chung máy?

— Xong.

Tiên nói :

— Tao đi rủ câu chì « công to » ra đây. Đèn tắt là tần kích bắt đầu diễn.



Luân bị thêu bèn cảnh, giật mình thức dậy, mắt vẫn nhắm, nhưng lảng tai nghe. Bên cạnh anh ta, Thành vừa ngáp vừa cầu hôn khôn :

— Năm thi không nằm yên. Dậy măt.

Luân không trả lời.

Mấy tiếng giãy sỏi soạt phía đầu giường : Luân doan Thành đang đọc báo. Phía giường bên kia, tiếng Đường bảo Liên ra vê thúc dục :

— Đì di chử, ngồi ý ra đây à ?

Liên trả lời :

— Bên tay bên mă ?

— Chử gi.

— Thế thi moa di quản này cho loa khôn.

Tiếng quản cờ ném xuống bàn. Tiếng quản cờ « chất ». Bỗng Tiên giót ở phía bán học :

— Tháng náo đâu cái tay di thế này ?... Thành, mày đè tay ở đâu?

Thánh gật lơi :

— Ai thêm lẩy tay của mày.

— Thế đâu ?

— Hồi mới hay chử, lao giữ tay của mày đấy à ?

Đường chậm rãi nói :

— Cái tay của tháng Tiên ấy à ? Hình như tháng Luân nó mượn tay chún...

Luân lúc ấy đã gằn ngủ, nghe thấy thế mờ mắt loan cù, bỗng lẩy tay hất sét : anh ta thấy trong nhà tối như bưng.

Thế mờ những tiếng quan cờ chát lén nhau, vẫn chan chát kêu vâ ở phía bán học, Tiên vẫn vừa rút ngắn keo, vừa tím cái tay.

Luân chợt nghĩ đến một điều rất ghê gớm : « Có lẽ mình mù ! » Vú mờ mắt cực to nhín ra, nhưng chí khay lối den, cùi tối den đầy đặc lè lung. Luân tưởng chừng như « mắt mình không còn nà »

lén cùng một lúc :

— Ủ ! đứa nào nghịch thế ! Cố bắt đèn đèn không ?

Luân nòng ran cả người lên : « Thôi, ditch mình mù rồi... Vâ hình như không đề ý gì đến những tiếng gắt mắng của bạn hữu nà.

Thanh vừa cảm kinh vừa với tay giật tay cái nấm bám. Một tiếng tách, mọi người mới thói són sao.

Đường còn trách thêm một câu :

— Cái kiêu gi người ta đang ngồi lại tắt ngay đèn di thế...

Luân chớp đi chớp lại rồi đưa tay lên đùi,mặt. Lúc mờ ra, vẫn không trông thấy gì. Anh nghẹn tiếng gọi Thành :

— Thành o !

— Lại cái gi nữa thế !

— Anh có trông thấy tôi không ?

— Sao không ?

— Anh có trông thấy mắt tôi không ?

— Chắc chắc ! Đường hỏi lôi thói nà.

Nhưng Thành bỗng đổi giọng nói :

— Ủ này lạ, sao mờ anh ngọt ngào thế ? Mù... mờ đó ngầu lên kia...

— Thật à ?

— Thật... Mù sao anh mở mắt to thế ?

— Tôi mở mắt to à ? Anh trông thấy tôi mờ mắt to ư... Tôi (chỗ này, giọng nói của Luân run lên), tôi mù mắt rồi, anh Thành à. Phải, tôi mù mắt rồi.

Im lìm.

Rồi mây tiếng nói thăm rất nhanh.

Liên lắng tai nghe hình như Tiên với hai em đánh cờ đang rúc rích cười. Luân chưa hiểu sao, trông tay ngòi dày, bỗng rùng mình lên, ánh sáng chói lóe bừng chiếu dài căm phòng làm dội mắt anh run lên vì quảng.

Đường, Liên, Tiên chạy ồ lai, vừa cười vừa hô :

— Thế nào, anh còn mù nữa không ?

Luân chỉ thấy miếng thời. Anh nhìn mọi người, nhìn về mặt chế riệu của họ, nhìn những tranh ảnh trên tường, sách vở trên bàn, bộ quần cờ hồn đòn trên tẩm bia giấy, tờ báo nhau nát trong lạy Thành, và tất cả mọi vật trong phòng bằng dời mắt sung sướng, nhưng chưa hết vẻ lo sợ và qua.

Năm phút sau, anh mới hiểu rõ truyện.

Thế-Lũ

TỐI TĂM!

BÙN LÂY NUOC ĐONG

của NHẤT LINH và KHÁI-HƯNG.



OÀN cầm cốc cà phê
người, uống can
một hơi, rồi đứng
dậy xin phép mẹ
nuôi và bà khách để về phòng
ngủ.

Bà thương nhìn cốc cà phê bão
Doãn:

— Đêm con cần ngủ mà cứ
uống mãi cà phê vào.

Rồi bà quay lại phía bà khách,
tiếp theo :

— Áy cháu cà ngày chỉ đi vẽ.
Mà sao thích vẽ? Từ dù ở tây
vẽ, vẽ đến hàng trăm bức tranh,
mà không biết thế nào là chán..

Bà khách mím cười hỏi Dùa
Doãn :

— Ông cứ luật có muốn lấy vợ
để tôi làm mối cho một cô thật
xinh. Về tha hồ mà vẽ.

Lan, Tuyết và Dung cùng cát
tiếng cười lên một loạt. Tuyết nói:

— Đề trước mặt anh con một
người thật đẹp, anh con vẽ một
lúc thành một người xấu như ma
lém.

Dùng tiếp luôn :

— Mùi càng vẽ lại càng xấu hơn.
Càng vẽ càng không giống. Lâu
dần trông không ra hình người
nữa, thành ra một hộp bánh bích
qui.

Lan kết luận :

— Nhiều khi anh con vẽ một
cái hộp bích-qui lại thành một cô
con gái tuyệt đẹp.

Tuy đã nghe bà có em gái nói
những câu đùa ấy không biết bao
nhieu lượt, mà Doãn cũng cát
tiếng cười thẳng thắn đáp lại:
Chàng không giận ai bao giờ và
không bao giờ đe dọa đến những
lời bình phẩm của mọi người
chung quanh. Chàng chợt vẽ tranh
là một sự cần thiết đối với chàng,
chứ không phải là đe dọa tiếng
khen.

Đoán bước sang phòng hè và
khóa trái cửa lại. Phòng cửa
chàng là một cái buồng rộng chia
lành hai ngăn : một ngăn để ngủ,
còn một ngăn làm sưởi vẽ. Mỗi
lần vào đây, Đoán thấy người
khoa khoa như con thoi
ở trong chậu được thả xuống ao
nước trong. Trong buồng, cái gi
Doãn cũng trang hoàng, xếp đặt
lấy, từ cái giường ngủ, cái tủ áo,
bàn ghế tối tăm, cho đến bức
thảm đệt kiêu lầu, các thứ đồ

dùng bắt cứ lớn, nhỏ đều do chàng
tu chế láy kiều.

Tren tường, trên bàn, ở các
góc nhà, chỗ nào cũng có tranh.
Thỉnh thoảng, nè lời anh em,
chàng đem những bức tranh đó
về Hanoi trưng bày một vài hôm.
Nhưng chàng không cần bán, vì
chàng đã giàu. Trước kia, những
tranh của chàng gửi sang Pháp
bán rát chạy; hơn một năm trời,
chàng bán có đến gần một vạn
bạc tranh, và số tiền đó, chàng
đem gửi cả bà mẹ nuôi về quê
ruộng trong làng.

Đoán ngâ lung trên giường,
quật hai bàn tay ra phía sau đầu
làm gối, đưa mắt ngắm nghía
bức tranh sơn yes giờ đè dựa vào

bức tranh.

Chàng quên không nghĩ đến
hơn trăm mẫu ruộng của chàng
hiện dương ứ nước, chỉ mong
mỗi đêm nay mưa thật to để mai
lại có được cái thử ánh sáng
chàng dương mong mỏi. Chàng
nhìn bức tranh và tưởng tượng
đến những màu ở ngoài cảnh
thịt, ngâm nghĩ :

— Tài minh còn kém lắm. Một
nghìn phần chưa đúng một phần.

Đoán đưa mắt ngắm một bức
tranh khác; một bức tranh vẽ
một người đàn bà cởi trần, quần
linh yén lén gần đầu gối, để hở
cả quần trắng trong, ngồi bên
cạnh mấy cái cỗ sám-banh đầy
ruou và ba quả dưa chuột.



tường. Chàng cau mày tò ý không
hẳng lòng, lắc đầu nói một mình:

— Hồng cai! Nếu vài hôm nữa
không mưa to thì đánh quăng nó
một chỗ.

Bức tranh ấy chàng mới vẽ
sáng hôm kia. Khi ngồi trước
giá vẽ, chàng say đắm vẽ những
mẫu tươi mát của là cây, mài
nhà, nướ ao, vẽ cái vẻ đẹp của
thi ánh sáng trong mây, một
buổi sớm tinh rào sau một đêm
mưa to.

Trong hai giờ đồng hồ, chàng
hồi hộp vẽ ngủ, vẽ nghiên cứu
người đương đời và được bá tước
gạo tam thơm: tuy vẽ hết sức
mau mà chàng cũng không ghi
kín lên vài những màu đậm và
mong manh ấy, dành phải bỏ già

Chàng không hề nghĩ đến sự
vô lý của bức vẽ, và chỉ đe ý đến
những màu, nhất là màu đèn của
chiếc quần linh hồn cạnh màu

trắng và màu da thịt người;

những màu đó chàng thấy nó hòa
hợp, dáng đối nhau và mỗi lần
nhìn đèn, chàng co cái khoan

khoái như được nghe một điệu
dan du dương bằng hình sắc.

Thấy bức tranh đậm đật nghiêm
Đoán đứng dậy lấy mấy cuốn
sách kế đệm xuống dưới. Biết
là khó ngủ, chàng cầm một cuốn
sách vẽ giường nằm để xem trong
khi đợi giấc. Chàng giờ may

— Không biết quyết tiêu thuyết
này ở đâu lạc loài đâu?

Đoán chỉ mua toàn sách về mỹ-

thuật và khí cồn ở bên Pháp,
muốn chiều bà thương, chàng
phải học luật thi chàng chỉ mua
toàn sách luật, ngoài ra không
đe ý đến một thứ sách gì khác.

Chàng vứt cuốn truyện xuống
dưới thảm chân giường. Năm yên
một lúc, vẫn không thấy buồn
rung, bắt giấc Doãn giờ tay với
cuốn truyện, vươn vai một cái
dài rồi cái nhàn dọc trang đầu.

... Đồng hồ diễm ba tiếng. Doãn
vẫn còn ngồi trên giường cố đọc
đến kết quyển truyện.

Bà lâu, chàng không thức khuya
nên vira đẹc vừa đe ý đến các thư
tiếng ở ngoài : tiếng đê lǎn với
tiếng nhái, tiếng tre lắc rắc và
tiếng tú và thời xa xá.

Chàng có cái cảm tưởng rằng
nơi chàng ngõi với những trang
sách trắng sôa dưới ánh đèn là
một cái cù-lao sáng nòi lèn hèn
ở giữa một khoảng tối tăm vô
hạn.

II

Đợi gần hai tháng trời mới lại
có một đêm mưa to và một buổi
sáng tạnh ráo...

Đoán lim dim mắt nhìn cái mái
nhà gió đêm qua thòi bay tùng
mảng dạ đê hờ cả dui tre. Chàng
toan chửa lại bức tranh, nhưng
sau lại thôi, vì chàng cho vে thể
là vụn vật quâ. Nhưng cái mái
nhà thủng làm chàng lo sợ : nếu
mái kia họ đem dạ mợ lợt lại,
màu mái nhà đổi khác thi bức
tranh của chàng đánh vứt đi.

Chàng cuí xuống và thật mau.

Được một lúc, chàng tự nhiên

mim cười vì một cái ý nghĩ

ngingoinghinh thoảng hiện trong óc.

— Minh chí cốt vẽ, muôn cho
người ta ở nhà đột mái không

cho người ta lợp lại mái nhà nra.

Rồi chàng huân râu, tự hỏi
không biết làm sao lại có thể
sống trong cái nhà đó được. Mấy
mảng bê rau rút mầu xanh già
mùa thu rắc hoa vàng lâm tẩm
lại càng rõ tăng vê bần-thiu của
vũng ao tù, nước đen dày những
vàng và sặc mùi bùn. Ngay bên
cạnh chỗ chàng ngồi là một đồng

phan phu bún kín và những đám
rác đầy ruồi, nhặng; từng giòng
nước vàng từ chày chảy về phía ao
bên những đám cỏ xanh, ngọn
lên cao vút, non tươi, khỏe mạnh.

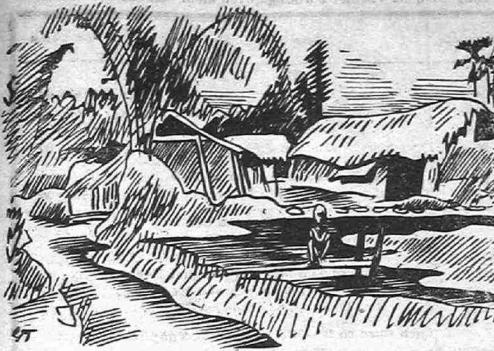
Một đứa bé con trâu trưởng, đì

ra cầu ao, bụng to và hai chân

tảng khảng trống tựa một con khỉ đang đứng. Nét mặt Đoàn hổng trơ hán lèn : chàng vẫn thấy bức tranh của mình như thiếu cái gì, như có màu hung của da thịt đà, hay bao, các màu khác trống hoạt động hán lèn ; chàng sung mãn thật phô bày màu và điểm mấy nét thật khỏe vào bức tranh. Chàng phải gân xong hình dứa bê thi có một người đàn bà đi ra, tay cầm cái gáo. Người đàn bà kéo dứa bê ngồi xuống, rồi múa nước ao rót lên đầu và cầm lấy tay kỵ ghét. Dứa bê vừa phủ nước trên mặt vira kêu rét, khiến người đàn bà quát lên :

— Người bắn như ma thê này

theo những cái chàng đã được thấy lần lòn ở bên Pháp, ở trên mảnh ảnh, ở trong báo, sách mà tạo nên. Những cảnh hiện trong óc chàng khác hẳn cái cảnh trước mắt mà chàng đương cõi ghê lèn vải : đó là những cảnh đời súng sảm mà nội kháp mọi người ở chung quanh cũ có chàng, có nịnh chàng là trông thấy. Nhưng chàng thấy nó cao xa không bao giờ có thể thành sự thật được, khát náo như những đám mây kia dương hừng hở bay trên trời, sán lạn, sạch sẽ quá không có liên can gì đến cái cảnh nhà tranh tiêu túy, au tù bần thiu & dưới này.



mà không chịu tắm à? Phải tắm cho sạch chứ. Bắn không ai chịu được.

Câu nói của người đàn bà làm Đoàn nghĩ đến thứ nước dùng để tắm cho sạch và mầm curi, lắc đầu

Vẽ xong dứa bê, chàng lùi húi vào lại nền trời và chừa lại mâm mía dám mía bay sau ngọn tre, cố diễn được cái ánh sáng rất trong từ phía đông chiếu đến. Vẽ được một lúc, tuy mắt chàng vẫn nhìn vào bức tranh mà trong trichàng thấy hiện ra những cảnh ở đâu đâu, những cảnh đời do trí tưởng tượng của chàng dưa

Bỗng chàng sực tỉnh, nhận thấy mình đương ngừng hút và tự trách mình dâng tri quên cả vế. Đã mấy tháng nay rồi, chàng không có cái bình tĩnh như độ truờng nữa. Đoàn nhớ lại hôm đọc cuốn truyện thiên đèn ba giờ sáng, nhưng chàng không biết rõ rằng vì cuốn truyện đó, vì những cuốn sách chàng mua đọc về sau hay là tự nhiên, không tránh được có ngày chàng phải thế, phải bắn khoan không tin hẳn & cái nghệ thuật của mình nữa.

(Còn nữa)

Nhật Linh và Khái-Hưng

Hướng-dạo và của học sinh trường Bưởi, khieu vui giữa trời.

Ngoài các cuộc vui lìai có thi bảy cõi, thi các con giống, thi các đố chơi trèo cõi và một cuộc trưng bày lớn của các nhà buôn cung cuộc rước đèn quang cáo xưa nay, chưa từng có (các nhà buôn muối, dù cuộc rước đèn này không phải trả tiền).

Xin đến thuê chỗ để trưng bày ngay kề gần hết.

Về việc thuê chỗ bày hàng xin hỏi ông Nguyễn-đinh-Tiếp 8 rue du Riz, giày nối số 786.

Về việc rước đèn xin hỏi ông Louis Chúc, 13 phố Takou.

Còn về việc làm quang cáo và các trò vui, xin hỏi ông Đào-thiên-Ngón, 8 rue des Etoffes.

Hội A. H. C. S. V. T. B. H. lai cảo

Những ngày vui

(Tiếp theo trang 284)

trung số năm vạn. Vậy ngài không sợ người ta thi thò : « Ông nghè giàu có thể mà vợ, con chẳng được ném mũi sang trọng ? » Vắng, ngài không thích dì ô-tô dà đánh, nhưng còn bà nghè, còn các cậu, các con. Minh giàu có thì cũng phải nghĩ đến hạnh-phúc của vợ con chứ. Sung sướng biết bết ! chiều đến bão bắc tài xế đánh ô-tô dà nghỉ và các cậu, các cô di chòi dạo mát một vòng bến sông Thương, ngắm cảnh đẹp, hưởng gió mát, hố háp không khí trong sạch. Như thế còn ai ché hai được, còn ai nói vào đâu được ?

— Vợ con tôi quê mùa chả biết dì ô-tô sang. Già có mua thì cũng đến dè mốc.

Điền ché riệu :

— Thưa ngài, chúng tôi mới sáng ché ra từ sơn không bao giờ mồi được.

Cứ như thế, người nói dì một câu, người nói lại một câu, rồi bài giờ cũng từ câu điệp có của ông nghĩ : « Nhưng ông tính tôi mua ô-tô làm gì mới được chứ ? »

Duy vui nhứt mới cầu ca « Con chó sói hung » và mưu mẹo thứ ba đem ra thi thò với khách hàng.

— Thưa ngài, ngài nói khi về Hanoi thường đi ô-tô hàng, phải không ?

— Vâng, mất có ba tháng, khứ hôi có năm hào.

— Vậy ông không sợ ?

Nghị Hào còn đường suy nghĩ, thi Duy nói luôn :

— Ông ngồi bên những người nghèo dời trong xe mà ông không sợ ? Ông phải biết thân phận họ khổ rách áo ôm có bị tù tội hay bị chém giết, họ cũng chẳng tiếc đời. Còn ông, trước giờ giàu đến bậc nào tôi không rõ, nhưng bây giờ ai cũng biết ông có ít ra là năm vạn. Vậy nhỡ trong bọn hành khách cũng dẫu kia một người liều thân thi cho ông một nhát thi ông nghĩ sao ? Quả thực ông cần sắm ô-tô lắm. Tình mệnh ông là qui, chứ một cái ô-tô bao giờ chỉ đáng giá độ hòn hai nghìn mà thôi, chúng tôi chẳng phải vì cái lợi cồn-cồn mà khuyên ông tậu xe.

Nghị Hào cũng hơi núng, vì những lời dọa nạt của Duy, chính ông ta đã nhiều lần nghe tối. Nhưng ông ta còn cố mím cười gượng đáp lại :

— Ai người ta thù bẩn gì tôi mà người ta muốn hại tôi ?

— Không thù bẩn, nhưng không mồi được, không cướp được của, họ tire, họ thịt chơi.

— Vây từ rày tôi không đi dâu nữa là hơn hết. Mả như thế càng không nên sắm ô-tô. Phải, sắm ô-tô để làm gì mới được chứ ?

(Còn nữa)

Khái-Hưng

cái mèo uộc của phu-nữ..

HỘI CHƠI GIĂNG

Chúng tôi sẽ tổ chức trên sân SEPTO một buổi **Hội chơi giăng** vào tối chủ nhật 27 Septembre này, dành riêng cho các bạn học sinh dưới 15 tuổi, của khắp các trường công, tư trong thành phố Hanoi.

Chương trình gồm có : một cuộc biểu diễn của 200 sói con và đoàn sinh cầm đèn, một cuộc rước sur từ và nhiều trò vui trên sân khấu (kịch, múa, hát v.v..)

Vé vào cửa đã phát cho các trường, nếu đến 25-9 còn có ..

trường, chưa nhận được vé, xin chờ biêt ngay.

Đến dự hội, các bạn sẽ mang theo

một cái đèn xếp buộc trên chiếc

giày dài một thước và hai cây nến,

Đến cầm trong buổi hội, xong lại mang về.

Có cuộc rút thăm lấy thường

(sách, vở, đồ chơi, quà bánh v.v..)

Chúng tôi rủ vui lòng kính nhận

những quà, vật để phát thường

của các quí vị, hảo tâm gửi cho.

Về việc giải dịch xin hỏi M. Ng:

ván-Tuân, 113 Hàng Gai, từ 12 đến

2 giờ chiều.

Đoàn Hùng Vương

Các bầy sói con : Nùng-Sơn, Trung

Rồng và Hai Bà

lấy được một đôi giày.
CHAN LONG

N° 36 - RUE DES DAMIERS - HANOI

Chi-diêm : no 9 Rue Paul Bert HANOI

Đã có bán dù mới về

mùa thu và mùa đông

LUYỆN - TIẾP

Architectes

N° 42, BORGNI DESBORDES

HANOI

Hoa-liệu trù-cản

Bệnh lậu và bệnh Giang mai (tim la) là bệnh rất khó chữa cho rứt nọc được, phần nhiều hay còn lại nhai mãi, hoặc khi thức khuya rượu say, sáng dậy còn tì mủ ở đầu quy, đi tiểu ra rỉ gá, nước tiểu khi vàng khi vẫn đục. Hoặc rức xương đau lung rát gần rất thịt, ấy là nọc bệnh hoa liễu đã vào đến thận, nếu không có thứ thuốc nào thực hay để lọc hết các chất độc từ trong thận ra, và làm cho thận khỏe lại, thì không bao giờ khỏi rứt nọc được, thứ thuốc này chỉ để chữa những người đã thành kiền nién áy nếu ai đã uống đủ các thứ thuốc khác mà chưa khỏi, thì thử uống thuốc này xem thi biết; nhè chỉ 3 hộp là khỏi hẳn. Mỗi hộp 1 p. uống làm bốn ngày. Dàn bà chữa uống cũng được.



Hải-sâm kiện-thận

Chết tuyền bằng Hải cầu thận và sâm Cao-ly, và các vị thuốc rất tốt, luyện một cách riêng thành một thứ thuốc rất bồ và rất mạnh, mạnh hơn cả thuốc cải lão hoàn đồng, để chuyên chữa những người mắc bệnh dương hư (liệt dương) phong su kém, tinh khí loãng cùng là mộng tinh di tinh, lanh tinh, cùng dàn bà dương khí hư tồn thành ra khi hú bạch trọc, người đàn gầy yếu xanh xao, rồi không thai nghén được nữa, và những người đã mắc qua các bệnh phong tinh, uống phải nhiều thuốc công phạt hàn lương quá, mà thành những bệnh kẽ trên, uống đến thuốc này đều khỏi hết thảy, chỉ uống hết một vài hộp đã thấy kiểm hiệu là lùng. Mỗi hộp 1p. uống làm 5 ngày.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, ROUTE DE HUẾ (BÊN CẠNH CHỢ HỘM) HANOI

100 PHẦN 100

Cách chữa lậu trong 24 giờ

Kinh niên trong 2, 3 tuần

Nhận chữa khoán từ 3p.00

Muôn ai cũng biết đến một thứ thuốc công hiệu nhất, khỏi rứt hàn, không lẫn với thứ thuốc khác có hại, làm cho bệnh nhân tiền mất tật mang — nên chúng tôi đã ấn hành 30.000 quyển sách nói về cách chữa bệnh phong tinh và bến của phụ nữ. Phản động bệnh nhân đã theo phuơng pháp đó, điều khỏi một cách chắc chắn, viết thư gửi về cảm ơn và khuyến khích, chúng tôi xin gởi lòng và lúc nào cũng phản ánh nhu cầu thêm (xia miêu viết thi rieng).

Liệu Lậu đương thời kỳ phát: buổi, ra mủ, nặng đến đâu chẳng nữa, chỉ một ly thuốc số 50 giá 0.p.50 là khỏi hẳn.

Nọc chua hết, nước tiểu có vân (filameng), thỉnh thoảng ra tì mủ nhói ngứa trong đường tiết niệu, ăn của độc, hoặc làm việc nhọc, bệnh như lại phát — người thận kém lại đau lung, mỏi xương nứa. Bệnh Giang-mai còn lại: giật thịt, thỉnh thoảng nỗi châm đỏ như muỗi đốt, dùng thuốc số 1 p.50 một hộp sẽ khỏi rứt nọc.

Nhận chữa khoán từ 3 p.00. Lần đầu, ai dùng thuốc, thân hành đến nơi sẽ biến một bận. Ông xá gửi về 0 p.20 timbres cước phí, sẽ gửi thuốc đến tận nơi. Khắp các tỉnh đều có đại lý.

BINH-HƯNG

87 PHỐ CỦA NAM HANOI

DAILY, Tien-Ích Thùi-binh, Phúc-hưng-long Camphamine, Mô-tinh Haiphong, Đàm-o-Dip Ký-liza, Phù-luong Sonlây.

Imprimerie Thuy-Ky — Hanoi

Hội Vạn quốc Tiết-kiệm

HỘI TÙ BẢN CHIỀU THEO NGHỊ-DINH NGÀY 12 THÁNG TƯ NĂM 1916
Vốn của hội đã đóng tất cả là : 1.000.000 lượng bạc THƯỢNG-HAI
Và : 8.000.000 quan tiền PHÁP (Francs)

HỘI QUÁN

QUÂN-LÝ cõi ĐÔNG-PHÁP

7, Avenue Edouard VII THƯỢNG-HAI 25, đường Chaigneau SAIGON
Số tiền dự trữ tới ngày 31 Décembre 1936 là : 2.022.045p.37
(về bên cõi Đông-PHÁP mà thôi)

Tiền cho vay trong cõi Đông-PHÁP để bảo
đảm những số tiền đóng vào hội kể trên : 2.124.258p.73

XỔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT KIỆM MỞ NGÀY 23 AOUT 1936

Chi ngành Chi ngành
26, đường Chaigneau Saigon 8 ter phố Tràng-Thi Hanoï
Chủ toạ : Ông FUYET Quản-ly Đông-PHÁP Ngân hàng
Dự kiến : Các ông HUA, THỦ KIEC và LY CU
cũng các quan Thanh-trai đương quyền kiêm soát các hội tư bản

Số phiếu	Người chủ phiếu	Vốn phiếu
	Cách thức số 2 — Xổ số 1087	
3884	Cô Armande Tardival 62 phố Gia long Hanoi	1.000p.00
4492	ÔÔ. Phạm-vân-Hot Thủ-ky nhà Sides Saigon	500 , 00
6735	Lin pia Huch buôn bán ở Phnompenh	250 , 00
8072	Nguyễn-vân-Lam Giáo-hoc ở Sonda	250 , 00
	Cách thức số 3 — Xổ số 1088	
115	Ông Phạm ngọc-Giao phó Principale ở Phuly	125 , 00
	Cách thức số 3 — Xổ số trả tiền lợi — Số tiền là 266p.88	
2560	ÔÔ. Viễn-Đệ 11 quai de la Suisse ở Hué	66 , 73
2591	Trần-Bru Thợ may nhà hưu-diện Hué	66 , 73
2605	Đào-đ-Khanh 258 rue Lagrandière Saigon	66 , 73
2606	Phong tzi Luong 53 Grand'rue Thanhhoa	66 , 73
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội	
14468 B	Ông Ngò-gia-Lê Tri huyện Tam Nông Hung Hoa (phiếu 200p.00 được	1.000 , 00
14468 A	Phiếu 200p.00 đã hủy bỏ	
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bô số 1419	
3659	ÔÔ. Phạm Vật thông ngôn ở Xiêngkhouang	1.000 , 00
15359 A	Huynh công Vang ở nhà Bưu điện Saigon	500 , 00
23081 A	Phiếu này chậm đóng tiền quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	
	Cách thức số 5 — Xổ số miễn góp — Bô số 89	
29057	ÔÔ. Delor Savarimoutou 108 phố hàng Đầy Hanoi	514p.00
8722 A	Ta ngoc Ham ở nhà Bưu điện Mehot	276 . 50
11209 A	Agandoussan thương-gia Quinhon 110 . 20	200 , 00
23649 A	Trần xuân Dao giáo học Vĩnh lai, Cam xuyên ở Hà Tĩnh	106 . 40
4890 B	Hoàng v/Hoan 17 Richaud Hanoi 102 . 80	200 , 00
	Phiếu số 22453A, 7605B, 1177B chậm đóng tiền quá một tháng, nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xổ số trên đây.	200 , 00

Số tiền hoàn vốn gấp đôi cho phiếu số 5 về tháng september 1936 đã
định là : 5.000p.00 Kỷ xổ số về tháng september sẽ mở tại Saigon vào
ngày thứ hai 28 tám.

Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các ban đọc và nhà
báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền).

Xin nhớ rõ, bao giờ cũng vậy, nhà báo nhận thù mua báo mà
không có kèm ngàn phiếu thì không gởi báo đi.

Ai sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai tuần, nếu đến hạn mà
không có ngàn phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm báo.
N. N.